



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 20/2020
Từ 11/5 - 15/5/2020

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: HỌC BÁC ĐỂ PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN

Phát biểu tại Chương trình giao lưu nghệ thuật với chủ đề: “Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng 2020” diễn ra tối ngày 12/5, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định, Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Người còn là hiện thân của tinh thần nhân ái của dân tộc Việt Nam, là biểu tượng của đạo đức cộng sản cao đẹp, trong sáng. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác giáo dục lý tưởng, bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức, nhân cách, Thủ tướng Chính phủ nhắc lại lời dạy của Người.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại chương trình giao lưu nghệ thuật với chủ đề: “Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng 2020”. Ảnh Trần Khánh.

“Người căn dặn chúng ta: “Người tốt, việc tốt như hoa nở mùa xuân, nêu gương sáng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng”; và “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Hơn nửa thế kỷ Người đã đi xa nhưng tên tuổi, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn sống mãi trong lòng chúng ta” - Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh.

Đặc biệt, Người đã để lại cho Đảng, cho dân tộc ta một di sản tư tưởng hết sức quý báu, một tấm gương đạo đức và phong cách cách mạng sáng ngời. Học tập theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh là cách làm thiết thực để tiếp nối và phát triển sự nghiệp cách mạng mà Người để lại cho chúng ta.

Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị chúng ta, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, hiện thực hóa khát vọng xây dựng Việt Nam “hùng cường”, “sánh vai với các cường quốc năm châu”, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nói.

Thủ tướng Chính phủ đánh giá, thời gian qua, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Từ phong trào này đã xuất hiện nhiều điểm sáng, tấm gương điển hình, mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo sức lan tỏa, nhân rộng trong xã hội, góp phần quan trọng củng cố và bảo vệ nền tảng tư tưởng, văn hóa, đạo đức của Đảng, đồng thời tiếp sức, cổ vũ toàn thể Nhân dân ta kiên định, hằng hái, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

“Trong buổi giao lưu này, chúng ta xúc động được gặp những tập thể, cá nhân chấp nhận mọi khó khăn, gian khổ, nỗ lực vươn lên, vượt qua thử thách và cống hiến hết mình ngày đêm để góp phần không nhỏ vào những thành tựu chung của đất nước; trong đó có những thầy thuốc kiên cường trên mặt trận phòng chống dịch COVID-19 trong thời gian qua”, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực sự hiệu quả, trở thành thói quen tự giác, việc làm thường xuyên của mỗi người, chúng ta cần tập trung thực hiện tốt hơn nữa Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Mỗi người cần xác định rõ mục đích, lý tưởng học tập của mình, học là để làm việc, làm người, để phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

“Qua chương trình, những tấm gương sáng về học tập và làm theo Bác, những câu chuyện cảm động về tinh thần trách nhiệm với dân, với nước, với công việc được giao; về tình yêu thương con người, về đạo đức cách mạng trong sáng... sẽ được lan tỏa trong đời sống xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển đất nước. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương các tập thể, cá nhân đại diện cho những điển hình tiêu biểu trong cả nước tham dự buổi gặp mặt này. Đây là chương trình thật sự có ý nghĩa quan trọng khi được tổ chức đúng vào dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh nhật Bác”, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, như triệu mạch nguồn tạo thành sông, muôn con sông hòa thành biển lớn, mỗi người chúng ta hãy cố gắng từng ngày, từng giờ làm những việc có lợi cho dân, cho nước, coi đó là trách nhiệm và danh dự của bản thân.

Trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các cấp, các ngành áp dụng và nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gần gũi, dễ học, dễ hiểu, tạo sức lan tỏa, khơi dậy được niềm tin, nhiệt huyết và lý tưởng từ trong sâu thẳm tâm hồn mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân. Cùng với đó là tiếp tục phát hiện và tôn vinh kịp thời các điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Có những cơ chế, chính sách động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực; đồng thời, có biện pháp ngăn chặn, chấn chỉnh, uốn nắn các nhận thức, hành vi lệch lạc, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Để khích lệ, nâng bước mỗi chúng ta thêm vững vàng, tự tin trên con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn, Thủ tướng Chính phủ trích những câu thơ của nhà thơ Tố Hữu: Yêu Bác, lòng ta trong sáng hơn/Xin nguyện cùng Người vươn tới mãi/Vững như muôn ngọn dải Trường Sơn.

Nguồn: vov.vn

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CẢI CÁCH PHÁP LÝ ĐỂ TĂNG THU HÚT ĐẦU TƯ

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất giải pháp cải cách pháp lý để tăng thu hút đầu tư và đưa vào chương trình hành động phục hồi, phát triển nền kinh tế.

Báo Đầu tư điện tử ngày 06/5/2020 có bài viết “Cải cách pháp lý mạnh mẽ, thực chất để tăng lực hút đầu tư”, trong đó nêu: Theo Giám đốc Cơ quan Phát triển Quốc tế của Hoa Kỳ (USAID), để tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh và thu hút đầu tư, chính quyền các địa phương cần lưu tâm cải cách pháp lý mạnh mẽ, thực chất hơn nữa để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao sức cạnh tranh quốc tế.

Về nội dung này, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất giải pháp và đưa vào chương trình hành động phục hồi, phát triển nền kinh tế.

Nguồn: baohinhphu.vn

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GÓP PHẦN XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ HÀNH ĐỘNG

Văn phòng Chính phủ cho biết, công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh gắn kết với xây dựng Chính phủ điện tử đã có những kết quả tích cực trên tất cả các mặt, có nhiều bước tiến quan trọng trên tất cả các mặt, cung cấp dịch vụ công theo nhu cầu người dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, góp phần thúc đẩy việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tính từ đầu nhiệm kỳ Chính phủ khóa XIV đến nay, Chính phủ đã cắt giảm, đơn giản hóa 3.893/6.191 điều kiện kinh doanh, 6.776/9.926 danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành và 30/120 thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành. Tổng chi phí xã hội

tiết kiệm được từ việc cắt giảm, đơn giản hóa ước tính khoảng hơn 18 triệu ngày công/năm, tương đương hơn 6.300 tỷ đồng/năm.

Hoạt động kiểm tra chuyên ngành có chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức theo hướng toàn diện, thực chất hơn. Nhiều Bộ, cơ quan đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật để phân định đầu mối kiểm tra chuyên ngành, giảm chồng chéo về thẩm quyền. Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành đã có phương án xử lý 1.501 mặt hàng có chồng chéo về thẩm quyền.

Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới năm 2018, chi phí thông quan trực tiếp tại cửa khẩu cho 1 lô hàng giảm 19 USD; ước tính với 12 triệu tờ khai của năm 2018, doanh nghiệp tiết kiệm được trên 200 triệu USD, tương đương hơn 4.000 tỷ đồng thủ tục thông quan; tiết kiệm 17 triệu giờ lưu kho đối với 5,8 triệu tờ khai xuất khẩu, tiết kiệm 37 triệu giờ lưu kho đối với 6,2 triệu tờ khai nhập khẩu. Hiện nay, riêng hàng luồng xanh, thời gian thông quan chỉ còn 1 - 3 giây, tỷ lệ lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành chỉ còn 19,1%.

Tới đây, Chính phủ sẽ tiếp tục thực hiện thủ tục hải quan điện tử phù hợp chuẩn mực quốc tế và cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan Hải quan là đầu mối kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu, bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm.

Phát huy tinh thần Chính phủ kiến tạo, Chính phủ phục vụ, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong thời gian tới Chính phủ sẽ triển khai nhiều chương trình cải cách mới với một loạt nhiệm vụ, giải pháp mới...

Nguồn: baotintuc/ttxvn

TỪ NGÀY 12/5, BẮM NÚT LÀM THỦ TỤC NHẬN TIỀN HỖ TRỢ NGHỈ VIỆC DO COVID-19

Văn phòng Chính phủ cho biết, Công dịch vụ công quốc gia sau 6 tháng triển khai, từ 8 nhóm dịch vụ ban đầu đã tăng lên 389 dịch vụ công trực tuyến (160 cho công dân, 229 cho doanh nghiệp); cung cấp chức năng thanh toán trực tuyến để người dân, doanh nghiệp nộp các nghĩa vụ tài chính liên quan.

Nhiều dịch vụ công được doanh nghiệp quan tâm thực hiện như thông báo hoạt động khuyến mại, cấp C/O, cấp điện, nộp thuế, phí, lệ phí, kê khai, nộp thuế điện tử, đề nghị gia hạn thuế...

Tính đến ngày 08/5, Cổng đã có trên 35 triệu lượt truy cập; trên 134 nghìn tài khoản đăng ký; trên 7 triệu hồ sơ được đồng bộ trạng thái; trên 55 nghìn hồ sơ được thực hiện.

Cổng dịch vụ công quốc gia tiếp nhận, hỗ trợ trên 10 nghìn cuộc gọi của người dân, doanh nghiệp. Tổng chi phí xã hội tiết kiệm được khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến là khoảng 6.490 tỷ đồng/năm, trong đó, riêng Cổng đóng góp 3.036 tỷ đồng/năm.

Từ ngày 12/5, Công dịch vụ công quốc gia sẽ cung cấp thêm 6 dịch vụ công để hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Đó là thủ tục hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương; hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động; kê khai gia hạn nộp thuế doanh nghiệp; kê khai gia hạn nộp thuế cá nhân; tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí tử tuất; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trong thực hiện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Các dịch vụ công này sẽ hỗ trợ cho 4 triệu đối tượng người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, rút ngắn thời gian thực hiện từ 6 - 10 ngày làm việc với từng đối tượng so với cách triển khai trực tiếp.

Đồng thời, thông qua kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, Công dịch vụ công quốc gia sẽ hỗ trợ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc thực hiện các gói hỗ trợ của nhà nước theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/QĐ-TTg.

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG: THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ ĐIỆN TỬ TỪ NGÀY 01/6; CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH “THƯỚC ĐO” LÀ SỰ HÀI LÒNG

*** Thực hiện Chế độ báo cáo thống kê điện tử từ ngày 01/6**

Từ ngày 01/6/2020, Bộ Công Thương sẽ thực hiện Chế độ báo cáo thống kê điện tử trên toàn bộ hệ thống thay cho báo cáo thống kê bằng văn bản; nhằm thực hiện chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế, xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

Đây là chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh tại Chỉ thị số 09/CT-BCT ngày 08/5/2020 về thực hiện Chế độ báo cáo thống kê điện tử của Bộ Công Thương.

Đối với lãnh đạo đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc Bộ, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc bộ phận làm công tác thống kê chấp hành nghiêm túc Thông tư số 42/2016/TT-BCT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương. Với các lãnh đạo các Tổng công ty thuộc Bộ, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc bộ phận làm công tác thống kê chấp hành nghiêm túc Thông tư số 38/2011/TT-BCT ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo áp dụng đối với Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ.

Ngoài ra, Bộ Công Thương yêu cầu lãnh đạo: Sở Công Thương, Quản lý thị trường, đơn vị hành chính sự nghiệp và Tổng công ty thuộc Bộ cần triển khai sử dụng hiệu quả Chế độ báo cáo thống kê điện tử trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương thay cho báo cáo

giấy (<http://cdbcthongke.moit.gov.vn>) theo hướng dẫn kèm theo Chỉ thị số 09/CT-BCT; trang bị máy tính có kết nối internet cho bộ phận thống kê, đồng thời bảo mật an toàn, an ninh thông tin. Cán bộ, công chức trực tiếp sử dụng có trách nhiệm bảo mật tài khoản truy cập, sử dụng tài khoản theo đúng mục đích và bàn giao tài khoản khi thay đổi vị trí công tác.

Đồng thời, phải củng cố, tăng cường cán bộ làm công tác thống kê. Hàng năm, bố trí đúng cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ thống kê khi có giấy mời của Bộ Công Thương; kiểm tra số liệu trước khi gửi báo cáo và chịu trách nhiệm về mức độ chính xác của số liệu gửi báo cáo.

Riêng với lãnh đạo Sở Công Thương, Bộ Công Thương đề nghị, tăng cường công tác phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin với Cục Thống kê trên địa bàn nhằm đảm bảo thông tin đầy đủ, kịp thời, phục vụ có hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực của Ủy ban nhân dân tỉnh cũng như của Bộ Công Thương. Về thời hạn gửi báo cáo, căn Bộ Công Thương yêu cầu Sở Công Thương, Quản lý thị trường thực hiện từ ngày 22 - 29 hàng tháng.

Theo nội dung Chỉ thị số 09/CT-BCT, chế độ báo cáo thống kê điện tử sẽ được Bộ Công Thương áp dụng từ ngày 01/6/2020 trên toàn bộ hệ thống thay cho báo cáo thống kê bằng văn bản; Bộ Công Thương đề nghị lãnh đạo Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc Bộ, các Tổng công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai; có trách nhiệm kiểm điểm, xử lý nghiêm các công chức không chấp hành Chế độ báo cáo thống kê điện tử đúng quy định.

Bộ Công Thương nhấn mạnh, kết quả chấp hành Chế độ báo cáo thống kê điện tử sẽ là một tiêu chí để đánh giá chất lượng công tác của đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh để kịp thời hướng dẫn, xử lý...

*** Cải cách hành chính “Thước đo” là sự hài lòng**

Trong nỗ lực chung của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hướng tới một Chính phủ kiến tạo phát triển, phục vụ người dân và doanh nghiệp, công tác cải cách hành chính luôn được Bộ Công Thương quan tâm, đẩy mạnh.

Xác định cải cách hành chính phải gắn liền với trách nhiệm thủ trưởng các đơn vị ở các cấp, Bộ Công Thương đã hoàn thành việc kiện toàn đầu mối về cải cách hành chính của Bộ từ năm 2018.

Trong năm 2018, Bộ đã tiến hành rà soát tổng thể hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập khẩu để sửa đổi phù hợp với Luật Quản lý ngoại thương; đồng thời, tiến hành đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực này, tạo thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu tại Việt Nam. Tiếp đó, ban hành Quyết định số 3720/QĐ-BCT về phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương giai đoạn 2019 - 2020, cắt giảm, đơn giản hóa và chuyển hậu kiểm 202 điều kiện trên tổng số 561 điều kiện (tương đương với 36%).

Trong dự thảo Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính của Bộ Công Thương, ngày 24/4/2019, Bộ ban hành Quyết định số 1019/QĐ-BCT phê duyệt Phương án tổng thể đơn giản

hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ năm 2019. Theo đó, sẽ tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm 40 thủ tục hành chính trên tổng số 444 thủ tục hành chính hiện có. Đến thời điểm hiện tại, các phương án cắt giảm thủ tục hành chính tại Quyết định số 1019/QĐ-BCT đã được Bộ Công Thương triển khai thực thi tại các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, đảm bảo tiến độ thực hiện.

Vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của Bộ liên tục có những bước tiến vượt bậc: Năm 2016, đứng thứ 12/19 bộ, cơ quan ngang bộ (tăng 6 bậc so với năm 2015); năm 2017, đứng thứ 5/19 bộ, cơ quan ngang bộ (tăng 7 bậc so với năm 2016, tăng 13 bậc so với năm 2015); năm 2018 tiếp tục giữ vị trí thứ 5/18 Bộ, cơ quan ngang Bộ. Các Chương trình, Kế hoạch công tác nói chung và về cải cách hành chính nói riêng của Bộ được hoàn thành đảm bảo chất lượng, tiến độ; công tác chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy; cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính luôn nằm trong top đầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Nhận định về những kết quả đạt được, đại diện Bộ Công Thương nhấn mạnh, là nhờ vào sự chủ động, quyết liệt thực hiện rà soát đánh giá tổng thể các thủ tục hành chính, để xây dựng, ban hành Phương án đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính và đảm bảo khả năng thực thi của các thủ tục hành chính được đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa. Trong đó, Bộ luôn lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách hành chính.

Theo định hướng công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế, chú trọng ban hành các cơ chế, chính sách phục vụ cho việc thực thi các Hiệp định thương mại tự do, các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, xem xét, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành chính, nhằm bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, rào cản cho sự phát triển của doanh nghiệp; kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng đảm bảo tính đồng bộ, tinh gọn, hợp lý...

Nguồn: congthuong.vn

BỘ TƯ PHÁP: KỊP THỜI XỬ LÝ CÁC VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, KHÔNG CÒN PHÙ HỢP

Theo báo cáo Bộ Tư pháp vừa gửi Thủ tướng Chính phủ về kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019, cả nước đã thực hiện rà soát được 44.376 văn bản, qua đó xử lý gần 6.000 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, chồng chéo, không còn phù hợp đồng thời đã hoàn thành việc hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Theo đó, trong công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, năm 2019 các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương đã hoàn thành việc hệ thống hóa và công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2 (2014 - 2018). Tính đến thời điểm 31/12/2018, có 8.802 văn bản của các cơ quan nhà nước ở Trung ương, 28.290 văn bản cấp tỉnh, 12.844 văn bản cấp huyện và 11.726 văn bản cấp xã còn hiệu lực. Trên cơ sở kết quả

hệ thống hóa, các cơ quan đã tích cực, chủ động xử lý, nhất là việc xử lý chấm dứt hiệu lực (bãi bỏ) các văn bản quy phạm pháp luật không còn được áp dụng trên thực tế nhưng chưa có căn cứ xác định hết hiệu lực.

Còn trong công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, cả nước đã thực hiện rà soát 44.376 văn bản trong tổng số 44.447 văn bản cần phải rà soát. Trong đó các cơ quan cấp Bộ rà soát được 6.762/6.762 văn bản, đạt 100%; các địa phương rà soát được 37.614/37.685 văn bản, đạt 99,8%. Qua đó đã xử lý 5.907 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, chồng chéo, không còn phù hợp.

Riêng đối với văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ toàn bộ 48 văn bản và bãi bỏ một phần 2 văn bản quy phạm pháp luật không còn được áp dụng trên thực tế nhưng chưa có căn cứ xác định hết hiệu lực.

Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, các Bộ, cơ quan ngang Bộ (gồm cả Bộ Tư pháp) và địa phương đã tổ chức thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với 13.391 văn bản quy phạm pháp luật. Riêng Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật) đã kiểm tra 4.885 văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan cấp bộ và chính quyền cấp tỉnh ban hành.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: Một số cơ quan cấp bộ và địa phương chưa thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản; việc phát hiện, xử lý một số văn bản không còn phù hợp còn chưa kịp thời; việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, cá nhân liên quan chưa được thực hiện một cách thỏa đáng...

Báo cáo cũng cho biết, trong năm 2020, Bộ Tư pháp xác định thực hiện nghiêm yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật, căn cứ thực tiễn tại các Bộ, ngành, địa phương với các nhiệm vụ lớn.

Theo đó, nhiệm vụ trọng tâm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là bảo đảm chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản gắn với yêu cầu, giải pháp của Chính phủ về chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và yêu cầu quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn; phát hiện, xử lý kịp thời các quy định không còn phù hợp theo quy định của pháp luật...

Nguồn: baophapluat.vn

12 BỘ, TỈNH ĐÃ CÁN MỐC CUNG CẤP 30% DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 4

Chính phủ tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 đã yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương phải đạt mục tiêu cung cấp 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong năm 2020. Đến nay, đã có 5 Bộ và 7 tỉnh, thành phố hoàn thành mục tiêu này.

Kết luận hội nghị trực tuyến Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử với các Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử Bộ, ngành, địa phương ngày 12/02/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai, ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về Chính phủ điện tử đặt ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, đặc biệt là chỉ tiêu 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Thống kê của Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông cho hay, tính đến cuối năm 2019, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp tại các Bộ, ngành, địa phương nói chung còn thấp, trong đó có tới 5 Bộ và 14 tỉnh đạt tỷ lệ dưới 5%.

Ngày 10/5/2020, đại diện Cục Tin học hóa cho biết, sau thời gian ngắn Bộ Thông tin và Truyền thông có công văn đôn đốc, mới đây đã có thêm 2 tỉnh là Nam Định và Tiền Giang đạt được chỉ tiêu 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, nâng tổng số Bộ, ngành, địa phương đạt được chỉ tiêu này lên con số 12.

Cụ thể, với Tiền Giang, thực hiện chỉ đạo ngày 08/4/2020 của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh về tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, thực hiện tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thời gian qua Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tiền Giang đã chủ trì tích hợp được các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Đặc biệt, hiện tỉnh Tiền Giang đã cung cấp 621 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, đạt tỷ lệ 37,6% tổng số thủ tục hành chính.

Còn với tỉnh Nam Định, đến nay, tỉnh này đã cung cấp 533 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, đạt tỷ lệ 31,81% tổng số thủ tục hành chính. Chia sẻ kinh nghiệm nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 4 - mức cao nhất được thực hiện hoàn toàn qua mạng, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định Trần Minh Đăng nhấn mạnh đến sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đại diện Cục Tin học hóa cho biết, tính đến cuối tháng 4/2020, tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đang được các Bộ, ngành, địa phương cung cấp cho người dân, doanh nghiệp là hơn 54.000 dịch vụ, trong đó số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 là trên 16.000. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 25,3%.

Đáng chú ý, từ năm 2018 đến nay, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức 4 mà các Bộ, ngành, địa phương cung cấp cho người dân, doanh nghiệp đã liên tục tăng, từ mức 4,55% năm 2018 lên 10,76% năm 2019 và đạt 13,3% vào cuối tháng 4/2020.

Các Bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành chỉ tiêu cung cấp 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 gồm có 5 Bộ, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và 7 tỉnh, thành phố: An Giang, Đà Nẵng, Lào Cai, Lạng Sơn, Thừa Thiên - Huế, Nam Định và Tiền Giang.

Nguồn: vietnamnet.vn

CẦN THIẾT TĂNG TỐC VÀ THÚC ĐẨY CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Tăng tốc và thúc đẩy sử dụng Chính phủ điện tử, thương mại điện tử, ngân hàng điện tử, công nghệ áp dụng trong ngành tài chính, điện toán đám mây hiện đại và giảm việc sử dụng tiền mặt cho doanh nghiệp, người dân là rất cần thiết.

Đây là ý kiến của nhiều đại biểu từ Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham), Hiệp hội Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (Amcham Vietnam)... tại hội nghị của Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp tổ chức sáng ngày 9/5.

Ngoài ra, việc tăng tốc thực hiện các mục tiêu của công nghệ 4.0 và ngành kinh tế số sẽ giảm đáng kể chi phí thủ tục hành chính cũng như thời gian cho các doanh nghiệp và sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư mới - những nhà đầu tư hướng đến tiêu chuẩn toàn cầu và thuận tiện trong kinh doanh.

Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng đề nghị Chính phủ cần đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, trong đó có xã hội số, chính phủ số và doanh nghiệp số. Bài học từ đại dịch COVID-19 cho thấy có thể tạo ra nhận thức mới cho toàn xã hội, biến thách thức thành cơ hội, đặc biệt là công nghệ thông tin nếu biết tận dụng, nhu cầu sử dụng thương mại điện tử bùng nổ, hệ thống thanh toán trực tuyến cũng có cơ hội được phát triển mạnh mẽ.

Với nội dung thúc đẩy sử dụng chính phủ điện tử tại Việt Nam trong thời gian qua, tại Hội nghị, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết với quan điểm nâng cao chất lượng phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo về xây dựng thể chế, chính sách, cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử.

Tiêu biểu là trong công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, triển khai và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cũng được đẩy mạnh thông qua việc triển khai Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cũng cho biết việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính phủ điện tử đã có một số kết quả đáng kể, giúp đổi mới lề lối làm việc trong nội bộ các cơ quan nhà nước

Được khai trương từ tháng 3/2019, Trục liên thông văn bản quốc gia đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử giữa 95/95 cơ quan trung ương và 63 địa phương. Đến nay, gần 1,7 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận qua Trục liên thông văn bản quốc gia, theo tính toán sơ bộ, tiết kiệm được trên 1.200 tỷ đồng mỗi năm. Tổng số văn bản gửi, nhận trong tháng 3 năm 2020 gấp 5 lần cùng kỳ năm 2019; trung bình mỗi tháng có khoảng 100.000 đến 150.000 văn bản gửi, nhận trên Trục liên thông.

Hệ thống thông tin học và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) khai trương tháng 6/2019 đã phục vụ 15 hội nghị, phiên họp của Chính phủ (thay thế cho việc in ấn 51.000 tài liệu giấy) và thực hiện xử lý 330 phiếu lấy ý kiến Thành viên Chính phủ, thay thế việc phát hành gần 53.000 phiếu giấy, hồ sơ tài liệu kèm theo...

Nguồn: baochinhphu.vn

BỘ TƯ PHÁP: ĐỀ XUẤT CÔNG CHỨC GIỮ VỊ TRÍ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ 3 NĂM PHẢI CHUYỂN ĐỔI

Bộ Tư pháp đang lấy ý kiến dự thảo Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan Tư pháp địa phương.

Dự thảo Thông tư gồm 4 Điều quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, hệ thống các cơ quan thi hành án dân sự và vị trí công tác trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp ở địa phương. Thông tư áp dụng đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, hệ thống các cơ quan thi hành án dân sự và cơ quan tư pháp địa phương.

Đáng chú ý, theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng thì thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực. Để vừa đảm bảo thực hiện thống nhất, thuận lợi và vừa đảm bảo tính ổn định, chuyên sâu trong công tác tư pháp, dự thảo Thông tư xác định cụ thể và cố định thời hạn chuyển đổi đối với từng vị trí. Đối với vị trí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm là 02 năm; đối với vị trí trong lĩnh vực liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, lĩnh vực tài chính, kế toán là 03 năm, riêng kế toán trưởng, phụ trách kế toán là 05 năm do được bổ nhiệm theo nhiệm kỳ và để thuận tiện kết hợp với việc luân chuyển lãnh đạo, quản lý trong trường hợp kế toán trưởng, phụ trách kế toán giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; còn lại vị trí trong các lĩnh vực khác là 05 năm...

Nguồn: baophapluat.vn

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: ĐỀ XUẤT CƠ CẤU TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TIỀN LƯƠNG QUỐC GIA

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng Tiền lương quốc gia.

Tại dự thảo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất quy định về Hội đồng Tiền lương quốc gia với mô hình cơ bản như hiện nay và bổ sung, điều chỉnh một số nội dung để triển khai những vấn đề mới theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019, như mở rộng chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng, bổ sung thành viên là chuyên gia độc lập, cơ chế bảo đảm hoạt động của Hội đồng, với 4 nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, về chức năng, Hội đồng Tiền lương quốc gia thực hiện chức năng tư vấn cho Chính phủ về mức lương tối thiểu và chính sách tiền lương đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

Thứ hai, về nhiệm vụ, Hội đồng thực hiện các nghiên cứu, khảo sát, thu thập thông tin, phân tích, đánh giá và xây dựng các báo cáo nghiên cứu về các yếu tố xác định mức lương tối thiểu theo quy định của Bộ luật Lao động; xây dựng phương án mức lương tối thiểu theo tháng, mức lương tối thiểu theo giờ và việc phân vùng địa bàn áp dụng; tổ chức thương lượng trên cơ sở đó khuyến nghị với Chính phủ việc điều chỉnh mức lương tối thiểu theo tháng và theo giờ hàng năm, từng thời kỳ; tư vấn, khuyến nghị về chính sách tiền lương áp dụng chung đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

Thứ ba, về cơ cấu tổ chức của Hội đồng, số lượng thành viên tối đa 18 người, trong đó giữ nguyên cơ cấu hiện nay 15 thành viên, gồm đại diện Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (5 thành viên), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (5 thành viên), tổ chức đại diện người sử dụng lao động ở Trung ương (5 thành viên), sau 8 năm hoạt động cho thấy cơ cấu thành viên hiện nay phù hợp với Việt Nam và bổ sung tối đa 3 thành viên là chuyên gia độc lập. Các chuyên gia độc lập này là các nhà khoa học có uy tín, đang công tác nghiên cứu, giảng dạy các nội dung thuộc lĩnh vực lao động, tiền lương, kinh tế - xã hội tại viện nghiên cứu, trường đại học (không bao gồm viện nghiên cứu, trường đại học thuộc hệ thống tổ chức của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tổ chức của người sử dụng lao động) và do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lựa chọn, bổ nhiệm sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng Tiền lương quốc gia.

Cơ cấu tổ chức của Hội đồng, giữ như hiện nay gồm Chủ tịch, 3 Phó Chủ tịch và các Ủy viên; trong đó Chủ tịch là Lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để điều hành hoạt động chung của Hội đồng; các Phó Chủ tịch có vai trò điều hành các hoạt động nội bộ của các Ủy viên mỗi bên để độc lập nghiên cứu, điều tra, khảo sát phục vụ xây dựng phương án tiền lương tối thiểu vùng hàng năm.

Thứ tư, về hoạt động của Hội đồng, quy định nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, thảo luận dân chủ, công khai, biểu quyết và kết luận theo đa số, đề cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng; Hội đồng có con dấu riêng để bảo đảm tính đại diện 3 bên, độc lập với cơ quan nhà nước trong tư vấn, khuyến nghị; quy định cơ chế tài chính theo đơn vị thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để thuận lợi cho thực hiện nhiệm vụ (khác với các Hội đồng khác, hằng năm Hội đồng Tiền lương phải thực hiện rất nhiều công việc từ khảo sát, nghiên cứu, phân tích, đánh giá tình hình lao động, tiền lương, đời sống người lao động, sản xuất, kinh doanh, kinh tế xã hội, dự báo tác động để xây dựng, hội thảo, tổ chức các phiên họp thương lượng, khuyến nghị với Chính phủ phương án lương tối thiểu và chính sách tiền lương).

Nguồn: tcnn.vn

HÀ NỘI: ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG TRỰC TUYẾN; XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH VĂN MINH, THANH LỊCH

*** Đẩy mạnh ứng dụng trực tuyến**

Dịch COVID-19 ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động kinh tế - xã hội. Thay vì tiếp xúc trực tiếp, chúng ta có thể ứng dụng công nghệ để hình thành cuộc sống số.

Đó cũng là một trong các mục tiêu được đặt ra trong Kế hoạch công nghệ thông tin năm 2020 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội vừa ban hành, trong đó chú trọng phát triển các ứng dụng trực tuyến phục vụ chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

Theo Giám đốc Trung tâm Tin học - Công báo thành phố (Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội) Hoàng Văn Bằng, thành phố cùng 24 sở, ngành, 30 quận, huyện, thị xã và 579 xã, phường, thị trấn thường xuyên tổ chức họp trực tuyến trong suốt thời gian diễn ra dịch bệnh. Đến nay, đã tổ chức được 153 cuộc họp trực tuyến; trong đó có 26 cuộc họp với Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; 31 cuộc họp của thành phố đến các ngành, cấp huyện và 579 cấp xã; 96 cuộc họp giữa các quận, huyện, thị xã họp với cấp xã triển khai phòng, chống dịch COVID-19. Theo đánh giá của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng họp trực tuyến gồm: Đông Anh, Thanh Trì, Chương Mỹ, Mê Linh.

Cùng với đó, TP. Hà Nội đã đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong tổng số 1.424 thủ tục hành chính đã được triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4 hiện nay thì riêng thành phố cung cấp 1.184 dịch vụ (còn lại của Bộ, ngành và đơn vị tự triển khai), đạt tỷ lệ 89%.

Về phía địa phương, theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng Vũ Văn Hoạt, quận đã trang bị máy tính bảng đồng bộ cho các vị trí lãnh đạo (đến tận cấp phường) giúp xử lý, điều hành công việc mọi lúc, mọi nơi. Bên cạnh đó, quận cũng đã hoàn thành ứng dụng chữ ký số chuyên dùng cho cán bộ cấp trưởng 13 phòng, ban chuyên môn, 20 phường... Do vậy, giúp giảm thời gian họp trực tiếp cũng như công văn, giấy tờ. Còn theo Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy Phan Thị Thu Hà, thông qua các thiết bị thông minh, quận đã xây dựng các nhóm quản lý nhà nước để quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường... góp phần nâng cao quản lý nhà nước trên địa bàn.

Trong Kế hoạch công nghệ thông tin năm 2020, thành phố đặt mục tiêu trong năm nay 90% cuộc họp của Ủy ban nhân dân thành phố đến sở, ban, ngành, quận, huyện và 80% số cuộc họp giữa các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã đến cấp xã được thực hiện trực tuyến. Cùng với đó, tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được cập nhật qua hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Rút ngắn từ 30% đến 50% thời gian họp, giảm tối đa

việc sử dụng tài liệu giấy thông qua hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử...

*** Xây dựng nền hành chính văn minh, thanh lịch**

Thủ tướng Chính phủ vừa yêu cầu TP. Hà Nội thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính

Xây dựng nền hành chính TP. Hà Nội văn minh, thanh lịch, làm tốt hơn nữa xây dựng nông nghiệp kinh tế số, công khai minh bạch, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm thiết yếu, nhất là giai đoạn ảnh hưởng dịch COVID-19, góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu TP. Hà Nội làm tốt hơn nữa công tác quản lý đô thị; đặc biệt là quản lý trật tự xây dựng, kỷ cương và văn minh đô thị, môi trường đô thị, bảo đảm cung ứng đủ nước sạch cho người dân với giá phù hợp; xử lý triệt để ô nhiễm nguồn nước ở sông Đáy, sông Nhuệ, tập trung chỉ đạo triển khai tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, các vụ việc tồn đọng, tập trung đông người tiềm ẩn gây mất an ninh, trật tự và tăng cường đối thoại trực tiếp với người dân ngay từ cơ sở...

Nguồn: hanoimoi.com.vn/qdnd.vn

HÀ NỘI: GIẢM 154 ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có báo cáo gửi Bộ Nội vụ về kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy; quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động giai đoạn 2015 - 2020.

Theo đó, thành phố giảm 1 cơ quan hành chính tương đương sở; giảm 65 phòng thuộc sở. Bên cạnh đó, thành phố cũng giảm 154 đơn vị sự nghiệp công lập do sắp xếp tổ chức bộ máy 256 đơn vị và tăng 102 trường phổ thông và mầm non nhằm sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định của Trung ương và theo yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động.

Báo cáo cũng thông tin, đến cuối tháng 02/2020, TP. Hà Nội có 7.635 công chức, chưa sử dụng 407 biên chế; trong đó số biên chế công chức được Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội phê duyệt và Ủy ban nhân dân thành phố giao năm 2015 là 9.408 biên chế công chức, năm 2017 là 9.116 và năm 2020 là 8.042 biên chế công chức.

TP. Hà Nội có 108.902 viên chức, chưa sử dụng 13.434 biên chế; trong khi số biên chế viên chức được Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội phê duyệt và Ủy ban nhân dân thành phố giao năm 2015 là 129.272 biên chế viên chức, năm 2017 là 126.362 và năm 2020 là 122.765 biên chế viên chức.

Cũng tính đến thời gian trên, số hợp đồng lao động của thành phố là 10.812 người, chưa sử dụng là 1.493 người; trong số hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ) được Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội phê duyệt và Ủy ban nhân dân thành phố giao năm 2015 là 12.906 hợp đồng lao động, năm 2017 là 13.170 và năm 2020 là 12.305 hợp đồng lao động.

Nguồn: tienphong.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: HƠN 1.100 DỊCH VỤ CÔNG CÓ THỂ LÀM TRỰC TUYẾN

Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Võ Thị Trung Trinh cho biết, năm 2016 TP. Hồ Chí Minh có hơn 450 thủ tục có thể làm trực tuyến thì đến cuối năm 2019 con số này đã tăng lên trên 1.100 thủ tục. Từ chỗ chỉ 4%, đến nay đã có hơn 56% thủ tục thực hiện theo hình thức trực tuyến

Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tham mưu Thành phố các giải pháp để thực hiện mục tiêu từ nay đến năm 2025, TP. Hồ Chí Minh có trên 50% thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến ở cấp độ 3, 4.

Tuy nhiên, bà Trinh cũng đánh giá thủ tục trực tuyến còn khá phức tạp nên người dân còn e dè, thiếu tin cậy. Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Trần Anh Tuấn cho biết, một trong những lý do khiến tỷ lệ làm dịch vụ công trực tuyến chưa cao là do người dân, doanh nghiệp ngại mất an toàn thông tin khi thực hiện hồ sơ theo hình thức trực tuyến.

Theo đại diện Sở Tư pháp, hiện có những quy định khá bất cập nên dù thực hiện thủ tục trực tuyến nhưng có những khâu người dân vẫn phải làm trực tiếp. Chẳng hạn, với thủ tục cấp lý lịch tư pháp, để đảm bảo nguyên tắc bí mật đời tư, quy định yêu cầu người xin cấp phải trực tiếp đến sở.

Tương tự, thủ tục cấp phép xây dựng đang chỉ có thể thực hiện trực tuyến mức độ 3, nghĩa là người dân vừa phải làm trực tuyến, vừa có một nửa phần việc phải nộp trực tiếp. Hiện, Sở Xây dựng đang lấy ý kiến của các đơn vị liên quan để tiến tới thực hiện thủ tục này hoàn toàn trực tuyến (mức độ 4).

Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Trần Anh Tuấn cho rằng để thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến thì tính pháp lý của chữ ký số cần phải được bảo đảm theo hướng áp dụng chữ ký số đồng bộ.

Nguồn: tuoitre.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KIẾN NGHỊ CHÍNH PHỦ VỀ SẮP XẾP BỘ MÁY TỔ CHỨC

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh vừa có văn bản gửi Chính phủ kiến nghị về sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn trên địa bàn.

Theo đó, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP để triển khai thực hiện sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; sớm thông qua Đề án thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị thuộc Ủy ban nhân dân quận/huyện cũng như Đề án thí điểm tổ chức lại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận/huyện; thành Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Ủy ban nhân dân quận/huyện; giao biên chế công chức phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế tại thành phố để giảm tải công việc cho công chức hành chính.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương ban hành hoặc tham mưu Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa và phù hợp với chủ trương sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập.

Cụ thể, Bộ Nội vụ xem xét, tham mưu Chính phủ sửa đổi điểm đ Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế sao cho phù hợp với quy định hiện hành; hướng dẫn việc tuyển dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập được đảm bảo một phần chi thường xuyên khi đơn vị không được ký hợp đồng làm công tác chuyên môn; giao bổ sung cho thành phố số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho phù hợp với số lao động hợp đồng lao động năm 2015 sau khi trừ 10% tinh giản biên chế.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, điều chỉnh tăng 1 cấp phó đối với cơ sở cai nghiện ma túy công lập có từ 100 học viên trở lên và 1 cấp phó khu, đội; điều chỉnh 1 người quản lý ít nhất 7 học viên bắt buộc và ít nhất 9 học viên tự nguyện đối với cơ sở có trên 500 học viên.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng kiến nghị cho phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực thuộc Trung ương được chủ động quyết định về định mức số lượng người làm việc phù hợp với từng địa phương và từng cơ sở xã hội.

Nguồn: baohinhphu.vn

ĐÀ NẴNG: TIỆN ÍCH TỪ MÔ HÌNH “KHU DÂN CƯ ĐIỆN TỬ”

Thay vì thực hiện thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân phường hoặc quận, công dân có thể thực hiện nhanh gọn các thủ tục này ngay tại khu dân cư của mình, đó là lợi ích mà mô hình “Khu dân cư điện tử” mang lại.

Mô hình “Khu dân cư điện tử” tại TP. Đà Nẵng đang được triển khai thí điểm tại 3 phường: Hải Châu 1, Nam Dương và Thạch Thang.

Tại phường Hải Châu 1, để triển khai mô hình, phường đã chọn trạm dân phòng - nơi người dân dễ dàng biết đến và được đầu tư trang thiết bị có kết nối internet để làm thí điểm Khu dân cư điện tử.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hải Châu 1 Võ Trường Anh cho biết: “Với cơ sở vật chất đầy đủ và sự hỗ trợ tích cực của các tình nguyện viên là các em đoàn viên thanh niên, tất cả người dân tại khu dân cư khi đến đây sẽ được hướng dẫn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao ý thức người dân trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn, tạo sự gần gũi giữa chính quyền và người dân, đồng thời giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho toàn xã hội”...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hải Châu Nguyễn Minh Huy cho biết, đến nay, quận Hải Châu có gần 3.000 tài khoản công dân đã được đăng ký sử dụng trong quá trình thao tác với chính quyền địa phương. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mà người dân thực hiện là trên 70%.

Mô hình có đặc trưng tổ chức giống như một bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại quận, phường. Điểm khác biệt là việc tổ chức này tại khu dân cư - nơi mà người dân trực tiếp sinh sống, đi lại. Điều này sẽ tạo thuận lợi để người dân tương tác dễ dàng, tránh trường hợp tập trung đông người, chờ đợi, xếp hàng tại khu vực một cửa. Các nhân viên tại “Khu dân cư điện tử” nắm rõ từng trường hợp tại địa phương sẽ hướng dẫn tận tình để người dân có thể thao tác dễ dàng hơn.

“Chúng tôi phấn đấu trong tháng 5 sẽ có 13/13 phường triển khai mô hình, đây sẽ là công trình đưa ra chào mừng Đại hội Đảng bộ quận Hải Châu lần thứ 6. Trước mắt, quận sẽ triển khai mỗi phường một khu dân cư điện tử để đánh giá kết quả thông qua khảo sát người dân với mức độ hài lòng và sẽ mở rộng mô hình ở các khu dân cư khác nếu nhiều người dân có nhu cầu, nguyện vọng như vậy”, ông Nguyễn Minh Huy cho biết thêm.

Nguồn: baohinhphu.vn

CẦN THƠ: TIẾP TỤC SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ THÔNG TIN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Trong khuôn khổ hoạt động của dự án Dự án “Tăng cường tác động của cải cách hành chính ở TP. Cần Thơ” giai đoạn 2012 - 2016 do Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tài trợ, TP. Cần Thơ đã triển khai sử dụng Phần mềm quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ quản lý trên cơ sở “tiếp nhận, chuyển giao, hiệu chỉnh” Phần mềm quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức” của TP. Đà Nẵng (do Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông TP. Đà Nẵng cung cấp).

Hiện nay, phần mềm đã được triển khai và đang sử dụng ở tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ, với 25.693 hồ sơ đã được cập nhật (bao gồm cán bộ, công chức thành phố, viên chức sự nghiệp y tế, giáo dục và cán bộ, công chức cấp xã).

Qua đó, các dữ liệu và chức năng trên phần mềm đã đáp ứng tốt cho việc quản lý, khai thác và sử dụng thông tin cán bộ, công chức, viên chức với khả năng đáp ứng cơ bản các chức năng, nghiệp vụ quản lý, chuẩn thông tin kỹ thuật và đảm bảo đủ điều kiện để chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu để tích hợp về cơ sở dữ liệu chung theo yêu cầu của Bộ Nội vụ. Đồng thời, để thực hiện tốt việc phối hợp chuyển đổi, tích hợp dữ liệu về Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố cử các công chức, viên chức làm đầu mối về tổ chức cán bộ và kỹ thuật; đồng thời, giao Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ thực hiện các công việc có liên quan.

Việt Uyên, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ

CẦN THƠ: THÀNH LẬP ĐOÀN KIỂM TRA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ ký Quyết định số 899/QĐ-UBND thành lập Đoàn Kiểm tra công tác cải cách hành chính của TP. Cần Thơ năm 2020 do Giám đốc Sở Nội vụ Nguyễn Hoàng Ba làm Trưởng đoàn.

Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chi tiết cho các đợt kiểm tra; hướng dẫn đề cương báo cáo các nội dung kiểm tra để cơ quan, đơn vị chuẩn bị báo cáo, đảm bảo yêu cầu đặt ra; kiểm tra, xác minh giải quyết những phản ánh của tổ chức, công dân được tiếp nhận qua đường dây nóng về cải cách hành chính; những vụ việc liên quan đến thủ tục hành chính do các cơ quan chức năng cung cấp.

Thông qua kiểm tra, có văn bản kết luận các vấn đề liên quan đến tiến độ, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; kiến nghị các biện pháp nhằm tháo

gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết theo thẩm quyền.

Kiến nghị xử lý đối với tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và người dân. Trong trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng, Đoàn Kiểm tra báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định.

Đoàn Kiểm tra được sử dụng con dấu, phương tiện, trang thiết bị làm việc của Sở Nội vụ để phục vụ công tác. Các chế độ chính sách cho Đoàn Kiểm tra do Sở Nội vụ chi từ kinh phí cải cách hành chính năm 2020.

Thành viên Đoàn Kiểm tra có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc kiểm tra theo kế hoạch, trong trường hợp vắng mặt phải được ý kiến chấp thuận của Trưởng đoàn.

Trưởng đoàn quyết định việc thành lập Tổ giúp việc nếu thấy cần thiết và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ giúp việc. Trong trường hợp Trưởng đoàn vắng mặt Phó Trưởng đoàn được thay mặt Trưởng đoàn quyết định các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

Trong trường hợp cần thiết, Trưởng đoàn được trưng tập thành viên là đại diện các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham gia kiểm tra các lĩnh vực liên quan.

Kết thúc đợt kiểm tra, Đoàn Kiểm tra thông báo kết luận nội dung kiểm tra đến các đơn vị được kiểm tra; Đoàn Kiểm tra tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Trung Hậu, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ

BẮC GIANG: THUỘC NHÓM DẪN ĐẦU CẢ NƯỚC VỀ CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH NĂM 2019

Ngày 28/4 vừa qua, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc tại Việt Nam (UNDP), Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES) phối hợp tổ chức Lễ công bố trực tuyến Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2019. Bắc Giang xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố, thuộc nhóm dẫn đầu cả nước.

Theo công bố Chỉ số PAPI năm 2019, tỉnh Bến Tre dẫn đầu cả nước; xếp thứ hai là tỉnh Đồng Tháp và thứ ba là tỉnh Quảng Ninh. Bắc Giang xếp thứ 4 với tổng điểm là 46,04 điểm, giảm 0,79 điểm và một bậc so với năm 2018.

Trong 8 trục nội dung được đo lường, tỉnh Bắc Giang có 5 trục có điểm số thuộc nhóm cao nhất cả nước là: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở (5,58 điểm); việc công khai, minh bạch quá trình thực hiện (5,64 điểm); quá trình giải quyết thủ tục hành chính công (7,53 điểm); cung ứng dịch vụ công (7,54 điểm); quản trị môi trường (3,87 điểm). Ba trục còn lại

là: Trách nhiệm giải trình của chính quyền với người dân; hoạt động kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; quản trị điện tử đều có điểm số tăng hơn so với năm 2018 và thuộc nhóm trung bình cao.

Có được kết quả này là do thời gian qua, tỉnh Bắc Giang tập trung triển khai nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, công dân như: Thường xuyên công bố, công khai, cắt giảm thời gian giải quyết và đơn giản hóa thành phần hồ sơ thủ tục hành chính; đưa vào hoạt động của một số bộ phận hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại tại bộ phận một cửa các cấp...

Đặc biệt, các chương trình cafe doanh nhân hay hội nghị đối thoại về giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh và một số sở, ngành, địa phương được người dân, doanh nghiệp đánh giá cao.

Được biết, PAPI là chương trình nghiên cứu quan trọng về quản trị do Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam khởi xướng từ năm 2009. Chỉ số PAPI đo lường và so sánh trải nghiệm, cảm nhận của người dân về hiệu quả và chất lượng thực thi chính sách và cung cấp dịch vụ công của chính quyền địa phương.

Chỉ số PAPI năm 2019 được đo lường dựa trên 8 trục nội dung chính và 28 nội dung thành phần, qua khảo sát những trải nghiệm thực tiễn của người dân sau khi họ tiếp xúc, làm việc với các cấp chính quyền và sử dụng dịch vụ công.

Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của đời sống, do vậy cách tổ chức Lễ công bố như vậy rất hiệu quả. Các kết quả PAPI năm 2019 cho thấy chính quyền các cấp cần tiếp tục quan tâm tới các yếu tố tăng trưởng kinh tế gắn với xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường. Các nỗ lực về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giải quyết ở bộ phận một cửa thuận lợi với doanh nghiệp hơn là người dân, sự hài lòng của người dân khi giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2019 giảm hơn so với khảo sát năm 2018.

Lan Hương, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang

YÊN BÁI: NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Sau gần 2 năm đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái đã phát huy hiệu quả giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn; từng bước tạo đột phá trong công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Xác định cải cách hành chính là động lực phát triển và lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng, hiệu quả phục vụ, Trung tâm luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại; xây dựng tác phong, giờ giấc làm việc, thái độ ứng xử

thân thiện của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, để người dân đến thực hiện thủ tục hành chính sẽ cảm thấy thoải mái.

Với phương châm “Bảo đảm nhanh chóng, công khai, minh bạch, không có khâu trung gian”; Trung tâm đã niêm yết công khai, kịp thời, rõ ràng các quy định, thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí, thời gian giải quyết; quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trách nhiệm của các bộ phận, tổ chức, cá nhân, góp phần cải thiện chất lượng công vụ.

Trưởng bộ phận Hành chính tổng hợp, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái Phạm Cao Sơn chia sẻ: Toàn bộ khu vực làm việc của Trung tâm đều được lắp đặt hệ thống camera giám sát có kết nối với Phòng Kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch khi giải quyết thủ tục hành chính, hướng tới sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Trung tâm còn thực hiện lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của công dân và tổ chức khi thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính.

Từ khi đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái đã trở thành đầu mối tập trung của 15 sở, 3 cơ quan trực thuộc Trung ương (Công an tỉnh, Cục Thuế và Bảo hiểm xã hội tỉnh) và 2 doanh nghiệp (Công ty Điện lực, Bưu điện tỉnh). Với chức năng là đầu mối hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, chuyển hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, đội ngũ cán bộ các sở, ngành được cử ra làm việc tại Trung tâm đã không ngừng phát huy năng lực, nâng cao trình độ, trách nhiệm với công việc nhằm phục vụ nhu cầu của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/4/2020, toàn tỉnh Yên Bái đã tiếp nhận vào hệ thống 236.958 hồ sơ, đã giải quyết trên 204.569 hồ sơ; trong đó số hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn chiếm 99,98%. Riêng Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận 29.887 hồ sơ, đã giải quyết 24.248 hồ sơ; số hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn chiếm 99,9%.

Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái Nguyễn Thanh Tú cho biết: Sau thời gian đi vào hoạt động, Trung tâm đã từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, nâng cao tinh thần phục vụ, trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Qua đó, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức cũng như phương pháp giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước; tạo cơ chế minh bạch, công khai, rõ ràng đúng quy định. Từ kết quả trên, Trung tâm được Văn phòng Chính phủ đánh giá là một trong những điểm sáng trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính...

Nguồn: baotintuc/ttxvn

AN GIANG: GỬI, NHẬN VĂN BẢN ĐIỆN TỬ KHÔNG KÈM VĂN BẢN GIẤY GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Sở Nội vụ tỉnh An Giang vừa triển khai thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử không kèm bản giấy giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Đó là các văn bản quy phạm pháp luật (nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã), 22 loại văn bản hành chính (nghị quyết cá biệt, quyết định cá biệt, chỉ thị, quy chế, quy định, thông báo, thông cáo, hướng dẫn, chương trình...). Đặc biệt, khuyến khích các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử không kèm bản giấy theo danh mục trên.

Tuy nhiên, không áp dụng với các loại: văn bản, hồ sơ thuộc dạng mật, tối mật, tuyệt mật theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; văn bản, hồ sơ bắt buộc phải gửi bản giấy theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật mức luật, nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; văn bản, hồ sơ có thành phần phức tạp, khó khăn trong việc số hóa bao gồm: bản đồ, bản vẽ thiết kế, ấn phẩm, vật phẩm... văn bản, hồ sơ liên quan đến quy hoạch; tài chính; tổ chức; bộ máy; nhân sự; chế độ chính sách đối với công chức, viên chức...

Nguồn: baoangiang.com.vn

KIÊN GIANG: CÔNG BỐ KẾT QUẢ XẾP HẠNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ký ban hành Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 về việc công bố kết quả xếp hạng thực hiện công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2019.

Đối với 22 sở, ban, ngành tỉnh, có 14 đơn vị xếp loại xuất sắc, 03 đơn vị xếp loại tốt, 04 đơn vị xếp loại khá và 01 đơn vị xếp loại trung bình; trong đó 3 vị trí đầu bảng xếp hạng gồm Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ.

Đối với 15 Ủy ban nhân dân cấp huyện, có 05 đơn vị xếp loại xuất sắc, 10 đơn vị xếp loại khá, trong đó 03 vị trí dẫn đầu bảng xếp hạng gồm Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng, Ủy ban nhân dân huyện An Minh và Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

TIỀN GIANG: THƯỚC ĐO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH VÀ ÁP LỰC CẢI CÁCH

Lần đầu tiên Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh tại Việt Nam (PAPI) của tỉnh Tiền Giang tăng bậc khá cao so với nhiều năm. Kết quả này được công bố vào ngày 28/4/2020 tại Lễ công bố trực tuyến Chỉ số PAPI năm 2019 được tổ chức tại Hà Nội.

Điểm tổng hợp Chỉ số PAPI năm 2019 của tỉnh Tiền Giang đạt 43,21 điểm, đứng thứ 38/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Không giống như các thước đo khác, điểm số về Chỉ số PAPI của các địa phương trên cả nước chênh lệch nhau không lớn.

Trong bức tranh chung về PAPI năm 2019 của tỉnh Tiền Giang có những nhóm nội dung có điểm số chỉ số thành phần tăng, cũng có nội dung giảm nhưng xu hướng tăng điểm vẫn chiếm ưu thế, với việc Tiền Giang tăng cả về số điểm và tăng nhanh về thứ bậc, với việc tăng 18 bậc so với năm 2018.

Theo đó, có nhiều nội dung thành phần trong cơ cấu Chỉ số PAPI năm 2019 của tỉnh Tiền Giang tăng điểm, như: Trách nhiệm giải trình với dân; Cung ứng dịch vụ; Quản trị điện tử... Tuy nằm trong nhóm Trung bình thấp nhưng Tiền Giang được đánh giá là tỉnh duy nhất có mức cải thiện đáng kể ở Chỉ số nội dung 5 về “Thủ tục hành chính công”, với mức tăng trưởng 5,68% điểm.

Cần phải khẳng định rằng, việc tăng thứ bậc không phải chuyện ngẫu nhiên, mà là kết quả của cả một chặng đường nỗ lực của tỉnh Tiền Giang. Bởi, mặc dù có rất nhiều cố gắng, quyết tâm của tỉnh và các sở, ngành, địa phương nhưng việc thay đổi thực chất trong chất lượng quản trị và hành chính công hay chuyển động Chỉ số PAPI của tỉnh Tiền Giang là điều không dễ và cần phải có lộ trình.

Trên bình diện tổng thể, muốn thay đổi Chỉ số PAPI nói riêng và thay đổi tư duy điều hành, quản lý nói chung còn tùy thuộc vào rất nhiều yếu tố, chưa kể yếu tố cạnh tranh trong cải cách giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên phạm vi cả nước.

Thực tế cho thấy, bên cạnh sự quyết tâm cải cách thủ tục hành chính, việc không ngừng tiếp cận và đo lường sự hài lòng của người dân là cách tiếp cận khoa học và hiệu quả. Với quyết tâm và mục tiêu của lãnh đạo tỉnh là không ngừng mang sự hài lòng đến cho người dân, doanh nghiệp, thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức: Hội nghị đánh giá công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin; ban hành văn bản chỉ đạo nhiều nội dung cải cách hành chính; tổ chức Hội thảo Nâng cao Chỉ số PAPI; ban hành Kế hoạch tổ chức gặp gỡ, lắng nghe ý kiến phản ánh của người dân về các nội dung liên quan đến PAPI; thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên môn giúp việc Ban Chỉ đạo nâng cao Chỉ số PAPI tỉnh Tiền Giang...

Kết quả Chỉ số PAPI năm 2019 mà tỉnh Tiền Giang đạt được đã được khơi nguồn từ những yếu tố như thế. Và tất nhiên, áp lực cải cách chắc chắn sẽ không dừng lại không chỉ đối

với từng địa phương trong tỉnh, mà còn đối với mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với nhau. Đó thật sự là bài toán không dễ thực hiện.

Các kết quả phân tích từ trải nghiệm và lắng kính của người dân cung cấp thông tin cho chương trình nghị sự phát triển bền vững của quốc gia và các nhà hoạch định chính sách vào thời điểm quan trọng khi Việt Nam đang xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế, xã hội cho thập kỷ tới cũng như giải quyết khủng hoảng kép về y tế và kinh tế toàn cầu do đại dịch COVID-19 gây ra.

Chỉ số PAPI được đo lường dựa trên chỉ số nội dung (Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; Công khai, minh bạch trong ra quyết định; Trách nhiệm giải trình với người dân; Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; Thủ tục hành chính công; Cung ứng dịch vụ công; Quản trị môi trường và Quản trị điện tử); 28 nội dung thành phần, hơn 120 tiêu chí, hơn 550 câu hỏi về nhiều vấn đề chính sách của Việt Nam.

Các nội dung cấu thành Chỉ số PAPI là lắng kính quan trọng để mỗi địa phương soi rọi lại hoạt động và điều hành, cách thức quản trị và hành chính công. Và như vậy, việc chuyển động Chỉ số PAPI năm 2019 của tỉnh Tiền Giang theo chiều hướng tăng cho thấy, cách tiếp cận mới về đo lường sự hài lòng của người dân của lãnh đạo tỉnh đã phần nào phát huy hiệu quả. Tất nhiên, cải cách hiện là xu thế tất yếu, nên việc đo lường sự hài lòng của người dân cũng cần dựa trên yếu tố bền vững hơn.

Nguồn: baoapbac.vn

TÂY NINH: CÔNG CHỨC TRẺ ĐAM MÊ SÁNG KIẾN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Vào ngành từ năm 2015 đến nay, anh Phan Duy Tân đã có nhiều sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong thực hiện khai báo hải quan, thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Xa Mát thuộc Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh.

Cửa khẩu quốc tế Xa Mát là một trong 2 cửa khẩu lớn, cửa ngõ của tỉnh Tây Ninh trong việc phát triển giao lưu thương mại, kinh tế, du lịch. Đặc trưng tại cửa khẩu biên giới này là hoạt động theo mùa nên mỗi khi vào vụ mùa thu hoạch hàng nông sản của cư dân Campuchia (khoảng từ tháng 1 đến tháng 3 hàng năm), các lực lượng chức năng ở đây phải làm việc vất vả hơn các mùa khác. Không chỉ là lượng hàng hóa nhập khẩu tăng mạnh vào mùa nhiều nông sản, mà hoạt động của các đối tượng buôn lậu cũng tăng mạnh cả ban ngày lẫn ban đêm.

Theo đó, bên cạnh thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng chống buôn lậu, các công chức hải quan cửa khẩu Xa Mát cũng đã triển khai tốt việc cải cách hành chính và hiện đại hoá hải quan theo chủ trương chung của toàn Ngành. Nhiều vướng mắc phát sinh trong quá trình làm thủ tục xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh đã được Chi cục giải quyết và kiến nghị giải quyết nhanh chóng, tạo điều kiện thuận lợi và thông thoáng trong việc thông quan hàng hoá.

Trong đó, có sự đóng góp không nhỏ của công chức Phan Duy Tân trong việc tham mưu cho lãnh đạo cấp trên các công việc nâng cấp triển khai các chương trình ứng dụng ngành, thực hiện giải quyết các vướng mắc kịp thời; khắc phục các sự cố phần cứng máy tính, mạng máy tính, các chương trình ngành; hỗ trợ xử lý và khắc phục các chương trình khai báo hải quan qua Hệ thống VNACCS/VCIS cho cộng đồng doanh nghiệp; đồng thời, hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc của các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực công tác.

Anh Tân chia sẻ: “Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất tôi luôn trăn trở, suy nghĩ, đầu tư nghiên cứu kỹ thuật, công nghệ và các văn bản pháp luật có liên quan trong lĩnh vực công tác được giao, trao đổi học tập thêm các đồng nghiệp tổng kết kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn vận dụng vào thực tiễn công tác. Đồng thời, tôi luôn nghiên cứu tìm hiểu những kỹ thuật mới góp phần tối đa việc sử dụng công nghệ nhằm giảm thời gian, công sức và có sự chính xác cao trong quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu tại đơn vị, góp phần báo cáo thống kê được nhanh chóng, chính xác; công tác tra cứu, tìm kiếm dữ liệu trạng thái tờ khai, kim ngạch xuất nhập khẩu và các báo cáo theo từng yêu cầu cụ thể”.

Chẳng hạn như sáng kiến “Lập trình phần mềm quản lý phương tiện xuất nhập biên” từ khi đi vào ứng dụng (tháng 01/2017) đã giúp Chi cục Hải quan Xa Mát quản lý chặt chẽ và khai thác tối đa nguồn thông tin dữ liệu phương tiện đã có trong hệ thống, đơn giản hóa thao tác thực hiện đăng ký phương tiện, giảm tỷ lệ nhập sai phương tiện, thông quan nhanh hàng hóa cho doanh nghiệp. Hay như sáng kiến “Sổ theo dõi quản lý phương tiện vận tải hàng hóa xuất nhập biên” từ khi triển khai ứng dụng vào thực tế tại cửa khẩu đầu năm 2019 công tác hỗ trợ các thống kê báo cáo, tra cứu, cập nhật đăng ký tờ khai được nhanh chóng và chính xác, giảm sự sai sót trong công tác quản lý.

Nhận xét về công chức của mình, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Xa Mát Nguyễn Văn Tài cho biết, đồng chí Phan Duy Tân là công chức trẻ đã phát huy được sức mạnh đoàn viên thanh niên. Ngoài ý thức rèn luyện trong công tác chuyên môn có nhiều sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn, đồng chí Tân luôn phối hợp và hỗ trợ các đồng nghiệp trong đơn vị về các lĩnh vực thuế xuất nhập khẩu; kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh; chống buôn lậu, gian lận thương mại và công tác phòng, chống ma túy.

Với những kết quả đạt được trong 5 năm qua, anh Phan Duy Tân đã vinh dự được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Giấy khen của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh. Trong các năm 2016 - 2019 luôn giữ vững danh hiệu Lao động tiên tiến và Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Nguồn: haiquanonline.com.vn

ĐỔI MỚI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ THÍCH ỨNG VỚI HỘI NHẬP QUỐC TẾ VÀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang mở ra cho Việt Nam cơ hội phát triển mới. Do vậy, để nắm bắt được cơ hội đó đòi hỏi Việt Nam phải cải cách và đổi mới mọi mặt, trong đó có đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế. Nếu không đón bắt được cơ hội, Việt Nam sẽ tụt hậu và khó có sự phát triển nhanh, bền vững. Đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế thích ứng với hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 là hướng đi đúng đắn, cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Nền kinh tế Việt Nam với hơn 32 năm đổi mới đã có những bước phát triển ngoạn mục, đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa lịch sử. Nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng khá trong nhiều năm, quy mô GDP đã lớn hơn rất nhiều so với trước. Năm 2018, GDP đạt khoảng 240 tỷ USD, GDP bình quân là 2.580 USD/người; nếu tính cả con số chưa được thống kê thì GDP đạt khoảng 320 tỷ USD, GDP bình quân đạt khoảng 3.400 USD/người. Năm 1990, xuất khẩu của Việt Nam mới đạt được khoảng 1 tỷ USD, thì đến năm 2018, tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu đã đạt mức 481,7 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 244,7 tỷ USD, nhập khẩu đạt 237 tỷ USD, xuất siêu đạt 7,7 tỷ USD (cao nhất từ trước tới nay). Điều này cho thấy, nền kinh tế Việt Nam đã có sự phát triển vượt bậc, có độ mở và hội nhập cao. Kết quả đó có sự góp phần quan trọng của mở cửa và hội nhập ngày càng sâu rộng của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. Có thể nói, hội nhập quốc tế là một yếu tố quan trọng thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển.

Bên cạnh những thành công nêu trên, nền kinh tế nước ta đang đứng trước nhiều khó khăn thách thức. Mặc dù tăng trưởng kinh tế cao, bình quân 6,3%, nhưng vẫn thấp hơn mục tiêu đề ra của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, ở mức 7 - 8%. Tỷ lệ lao động và vốn góp phần tạo nên tăng trưởng kinh tế vẫn còn ở mức cao (8,4% và 53,3% năm 2018), yếu tố TFP đóng góp vào tăng trưởng kinh tế còn hạn chế, mới ở mức 38,3% năm 2018. Đặc biệt, yếu tố thể chế chưa được cải thiện, nhiều thói quen và cách quản lý cũ vẫn hiện diện trong các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách... Theo WEF năm 2018 (GCI 4.0) thì chất lượng thể chế Việt Nam xếp hạng 94/140 nước trên thế giới. Do đó, cần phải đổi mới mạnh mẽ hơn nữa thể chế nhằm tạo cơ hội cho nền kinh tế Việt Nam phát triển.

Một trong những yếu tố quyết định đến tăng năng suất lao động là khoa học công nghệ trong nền kinh tế. Ở Việt Nam, tỷ lệ chi cho nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ từ ngân sách nhà nước còn rất thấp, mới ở mức 0,44% GDP, trong khi trên thế giới vào những năm 1993 - 1994, khi có mức GDP bình quân đầu người tương tự Việt Nam, các quốc gia khác đã chi cho nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ ở mức 1,97%/GDP (Trung Quốc năm 2006 - 2007, tỷ lệ này là 1,37%). Ngoài ra, còn nhiều yếu tố nếu không được cải thiện, đổi mới thì kinh tế Việt Nam khó lòng bứt phá tăng trưởng cao trong thời gian tới. Hiện

nay, thế giới đang đổi thay chóng mặt. Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tạo ra nhiều thời cơ cho các nước phát triển nhanh và bền vững, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức nếu không nắm bắt kịp xu thế này. Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 là một xu thế tất yếu để mang lại phồn vinh và giàu mạnh cho những nước nắm bắt được thời cơ, đổi mới mạnh mẽ mọi mặt của nền kinh tế. Một trong những khâu đột phá là đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế để theo kịp với hội nhập quốc tế sâu rộng và Cách mạng công nghiệp 4.0 đang phát triển và lan rộng nhanh chóng.

Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang làm thay đổi mọi vấn đề, từ tư duy, nhận thức, tầm nhìn, phương thức và hình thức đến cơ chế, chính sách, giải pháp trong quản lý nhà nước về kinh tế. Hội nhập quốc tế làm cho các quốc gia có nhiều cơ hội để mở rộng và tiếp cận dễ dàng với các quốc gia khác không chỉ trong quản lý kinh tế mà còn trên tất cả các lĩnh vực từ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đến quốc phòng, an ninh... Hội nhập quốc tế đã đưa đến cho các quốc gia có cơ hội học tập, tác động, ảnh hưởng lẫn nhau và triển khai các hoạt động liên kết, hợp tác, sẻ chia cùng có lợi. Hội nhập quốc tế cũng làm cho các quốc gia không còn tách biệt và biệt lập mà chịu tác động chung của những biến đổi trên thế giới. Sự tác động qua lại và phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế đang diễn ra ngày càng nhiều hơn, nhanh hơn và phức tạp hơn. Bên cạnh tiến trình hội nhập quốc tế đã và đang diễn ra ngày một sâu rộng, mạnh mẽ, liên tục thì cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 xuất hiện lại càng làm cho tiến trình hội nhập quốc tế nhanh hơn, mạnh mẽ hơn và sâu rộng hơn.

Cách mạng công nghiệp 4.0 xuất hiện và phát triển với tốc độ nhanh chóng nhờ các công cụ như: internet vạn vật, điều khiển tự động, trí tuệ nhân tạo, trí tuệ thông minh, robot, big data, vật liệu mới, không gian thông thoáng... Nó làm cho thế giới phẳng hơn, gần hơn, nhỏ hơn và làm thay đổi mọi mặt của đời sống con người ở mọi nơi, mọi chỗ. Với Cách mạng công nghiệp 4.0, việc tiếp cận và xử lý thông tin diễn ra dễ dàng, nhanh chóng. Cách mạng công nghiệp 4.0 có khả năng vô tận, có thể giải quyết, truyền tải nhiều loại thông tin cùng một lúc, trong khoảng thời gian ngắn nhất, khoảng vài giây, vài phút và có điều kiện để cung cấp cho con người những cơ sở dữ liệu đủ lớn để đưa ra các căn cứ khoa học cho những tầm nhìn xa, rộng, cho sự đoán định tương lai tương đối chính xác, cũng như hỗ trợ, gợi mở đưa ra chính sách, giải pháp có khả năng đúng đắn và chính xác cao.

Cách mạng công nghiệp 4.0 với trí tuệ nhân tạo sẽ giúp cho con người có khả năng đánh giá được các phương án tối ưu cần lựa chọn và có khả năng hoạch định chính sách kinh tế phù hợp nhất cho mỗi đất nước, mỗi tổ chức kinh tế, đặc biệt, trong quản lý nhà nước về kinh tế. Nhờ có Cách mạng công nghiệp 4.0 với mọi thông tin được điện tử hóa, số hóa và tự động hóa, kết nối một cách minh bạch và công khai, các khâu hoạch định, kiểm tra, kiểm soát việc đưa chính sách vào thực tiễn, cũng như thực hiện chính sách sẽ được thực hiện tốt hơn và chính xác hơn, nhanh chóng hơn. Hội nhập quốc tế gắn liền với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 làm thay đổi nhanh chóng, có tính đột phá mọi sự quản lý về kinh tế đòi hỏi các chính phủ phải có giải pháp, phương thức và hình thức quản lý kinh tế phù hợp.

Công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách và giải pháp quản lý kinh tế của nhà nước và sự phản hồi của Nhân dân, của các tổ chức chính trị

- xã hội... về tính đúng đắn, phù hợp của chính sách và giải pháp quản lý của nhà nước về kinh tế dễ dàng hơn khi vận dụng thành quả của Cách mạng công nghiệp 4.0, của mạng xã hội, của hệ thống thông tin rộng khắp và của hội nhập quốc tế. Nhờ có Cách mạng công nghiệp 4.0, với các công cụ hiện đại, việc đưa quản lý nhà nước về kinh tế thay đổi từ đường lối, định hướng đến cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể vì có căn cứ hơn, khoa học hơn, sâu sắc hơn với tầm nhìn dài hơn, xa hơn, đầy đủ hơn và xác đáng hơn.

Hội nhập quốc tế cho phép các quốc gia tham chiếu, học hỏi nhau mô hình phát triển. Bên cạnh đó, nhờ có Cách mạng công nghiệp 4.0 mà việc hoạch định chính sách tốt hơn, nhanh hơn và hiệu quả hơn; đồng thời, dễ phát hiện và định lượng được những rào cản có thể xuất hiện và có biện pháp để xử lý, giải quyết và loại bỏ các rào cản này, bảo đảm cho hoạch định chính sách kinh tế đạt được như mong đợi.

Bên cạnh đó, hội nhập quốc tế giúp cho các quốc gia có tầm nhìn về kinh tế xa hơn, có hiểu biết không chỉ trong phạm vi một quốc gia mà cả trên toàn thế giới. Cách mạng công nghiệp 4.0 làm cho các quốc gia khi đưa ra tầm nhìn chiến lược về kinh tế thuận lợi hơn và có cơ sở khoa học hơn, cũng như tạo điều kiện để quá trình hoạch định chính sách kinh tế có thể thực hiện nhanh hơn, tốt hơn và khoa học hơn. Hơn nữa, việc hoạch định chính sách kinh tế có thể rút ngắn khoảng cách, thời gian, rút ngắn một số bước mà chất lượng chính sách có thể cao hơn, tốt hơn. Đặc biệt, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0, tầm nhìn và hoạch định chính sách kinh tế sẽ có thuận lợi hơn khi có thể tham khảo rộng rãi ý kiến của Nhân dân. Sự phản hồi, phản biện của Nhân dân sẽ giúp bổ sung nhiều căn cứ thực tế cho việc lựa chọn được chính sách kinh tế tốt nhất, phù hợp nhất.

Cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển khiến các quốc gia có thể áp dụng rộng rãi thành quả công nghệ, đưa kỹ thuật số vào quản lý, từ đó xuất hiện nhiều mô hình quản lý mới, như: Chính phủ số..., do vậy quản lý nhà nước về kinh tế cũng sẽ đổi mới từ tư duy, nhận thức đến mô hình, phương thức, cách thức, phương pháp, công nghệ,...

Như vậy, hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tác động mạnh mẽ đến quản lý nhà nước về kinh tế từ tầm nhìn, hoạch định đường lối, chủ trương, đến xây dựng chiến lược, luật pháp và cơ chế, chính sách. Với Chính phủ số được hình thành, quản lý nhà nước về kinh tế cũng sẽ phải thay đổi theo hướng quản lý nhà nước kỹ thuật số. Mọi hoạt động kinh tế được số hóa, được điện tử hóa, các số liệu kinh tế, tài chính được cập nhật và lưu trữ trong hệ thống “big data” nên quản lý nhà nước về kinh tế cũng từ đó đổi mới theo.

Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 không chỉ tác động đến nhà nước mà còn tác động mạnh mẽ đến người dân, nhà sản xuất và khách hàng. Mọi thông tin giữa nhà sản xuất với khách hàng và với nhà nước sẽ nhanh hơn, chính xác hơn. Thông tin về hoạt động kinh tế của mọi cá nhân, nhà sản xuất, kinh doanh sẽ minh bạch, rõ ràng. Thói quen mua bán sẽ thay đổi từ giao dịch trực tiếp truyền thống sang mua bán online, giao dịch trực tuyến, mọi hoạt động diễn ra qua internet vạn vật, thẻ tín dụng; thay đổi từ dùng tiền mặt sang không dùng tiền mặt; từ cần nhiều cửa hàng, nhiều nơi mua bán sầm uất đến các sàn giao dịch qua mạng, giao hàng đến tận nhà, từ chỗ sản xuất hàng loạt theo một số mẫu mã nhất định đến sản xuất hàng loạt phục vụ đơn chiếc theo nhu cầu của từng cá nhân. Sản xuất cũng từng bước

thay đổi từ chỗ nhiều công nhân, lương thấp, thu nhập thấp đến chỗ ít công nhân, thay vào đó là robot và các thiết bị điều khiển từ xa, lương cao, thu nhập cao. Như vậy, đến một ngày nào đó, nền kinh tế hầu như không dùng tiền mặt trong thanh toán mua, bán, trao đổi hàng hóa mà hoàn toàn sử dụng thẻ tín dụng, qua hệ thống ngân hàng. Doanh thu, lợi nhuận, nộp thuế, các chi phí... của các doanh nghiệp, các chủ thể sản xuất kinh doanh sẽ được minh bạch, được kiểm soát. Nguồn thu nhập, tổng tài sản của người dân cũng được thông tin đầy đủ cho nhà nước mỗi khi nhà nước cần. Như vậy, trong điều kiện hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0, nhà nước cần bất kỳ thông tin nào về hoạt động kinh tế của các nhà sản xuất kinh doanh, về thị trường và về người dân đều có thể tiếp cận được.

Như vậy, với điều kiện hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, quản lý nhà nước về kinh tế sẽ được thực hiện hiệu quả và tốt hơn vai trò của mình về khắc phục khuyết tật thị trường, hỗ trợ thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, định hướng và thực hiện hội nhập ngày càng sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới, thực hiện nhà nước kiến tạo, phục vụ Nhân dân, phục vụ doanh nghiệp... Hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và Cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ thì bộ máy hành chính nhà nước phải được hiện đại hóa, thực hiện trên nền tảng công nghệ cao, công khai minh bạch. Nhiều khâu của quản lý nhà nước được tự động hóa, được kết nối và được xử lý online. Thủ tục, giấy tờ sẽ dần bị loại bỏ thay vào đó là lưu trữ trên mạng, điện toán đám mây, trong big data. Chữ ký điện tử có thể từng bước được thay thế chữ ký trên giấy để rút ngắn thời gian và điều kiện cho người dân. Nhiều hội họp kéo dài và tốn kém sẽ được thay bằng các diễn đàn trao đổi trên mạng, trên thư điện tử. Kết nối trực tuyến sẽ trở thành hoạt động thông thường của người dân và các cơ quan nhà nước.

Nhờ có hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 mà tất cả tài nguyên, tài sản quốc gia được hệ thống hóa, thống kê và quản lý trên hệ thống big data như: tài nguyên, đất đai, vùng trời, vùng biển, nguồn lực dự trữ, các tập đoàn, các tổng công ty nhà nước và cả tư nhân, nguồn lực lao động... Điều này dẫn đến thay đổi to lớn, đột phá không chỉ trong quản lý nhà nước về kinh tế mà trên tất cả các lĩnh vực đời sống của xã hội.

Với các chức năng của quản lý nhà nước về kinh tế, như: tạo lập môi trường, định hướng, hướng dẫn, tổ chức, điều tiết và kiểm tra xử lý vi phạm thì hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ hỗ trợ đắc lực cho việc thực hiện các chức năng này với nhiều tiện ích. Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ, quản lý nhà nước về kinh tế sẽ thay đổi tích cực nhất trước đòi hỏi cấp thiết của cuộc sống đặt ra, nếu không các nền kinh tế sẽ trở nên kém phát triển và lạc hậu nhanh chóng.

Hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi các chính phủ phải thay đổi căn bản phương thức, hình thức và cả nội dung quản lý nhà nước về kinh tế. Cụ thể là, sử dụng các công cụ công nghệ cao, như: internet vạn vật, robot, big data, trí tuệ thông minh... vào hoạch định tầm nhìn, đường lối, định hướng, chính sách, mục tiêu vĩ mô. Đồng thời, các kế hoạch, chiến lược đề ra khoa học hơn nên quản lý nhà nước về kinh tế ở cấp vĩ mô thuận lợi và hiệu quả hơn nhiều lần so với trước. Nền kinh tế số cho phép quản lý nhà nước về kinh tế ở cấp vĩ mô khá minh bạch, các cân đối lớn được tính toán cụ thể, khoa học và xác đáng. Nguồn lực trong nền kinh tế được huy động tối đa, phục vụ cho sản xuất kinh doanh và cho

phát triển, đồng thời nguồn lực đó cũng được bố trí khoa học, hiệu quả nhất nhờ có công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0. Bên cạnh quản lý vĩ mô, thị hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng sẽ hỗ trợ đắc lực và hiệu quả để quản lý doanh nghiệp và xã hội.

Với Cách mạng công nghiệp 4.0, với internet vạn vật, trí tuệ thông minh, chính phủ phải đẩy mạnh phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số, mở rộng hội nhập, mở rộng dân chủ, tăng cường phản biện của xã hội, của các tổ chức chính trị - xã hội và của người dân.

Đổi mới mạnh mẽ quản lý nhà nước về kinh tế trong xu thế hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 là một hướng đi đúng đắn đối với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Đây là cách làm duy nhất để đưa nền kinh tế Việt Nam bứt phá đạt tăng trưởng nhanh và bền vững. Tuy nhiên, mọi cái mới không hề dễ dàng đi vào cuộc sống, đôi khi sẽ gặp nhiều khó khăn khi triển khai trong thực tiễn. Do vậy, cần có ý chí, quyết tâm chính trị cao và có cách làm quyết liệt, dẫn dắt cả xã hội đi theo. Đổi mới, sáng tạo không tự nhiên xuất hiện, mà phải có môi trường, điều kiện nuôi dưỡng, ươm mầm và có vai trò thúc đẩy vĩ mô của nhà nước. Mặc dù có nhiều khó khăn nhưng chắc chắn Việt Nam sẽ tiến về phía trước, phát triển đạt ở mức cao như mong đợi của người dân Việt Nam.

PGS. TS. Lê Quốc Lý, Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nguồn: lyluanchinhtri.vn

LỰA CHỌN CÁN BỘ PHẢI BẰNG CON MẮT TINH TƯỜNG VÀ CÁI TÂM TRONG SÁNG

Đối với người tiến cử, tâm trong sáng thôi chưa đủ, mà cần nhìn nhận bằng con mắt tinh tường, nhạy bén.

Nói về công tác nhân sự Đại hội Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng luôn nhấn mạnh đây là công việc có ý nghĩa quan trọng nhưng lại cực kỳ khó khăn, phức tạp, nhạy cảm. Bởi đó là con người, công tác về con người. Mà con người thì cũng có đủ thứ chúng tật, cả tốt cả xấu.

Cán bộ tha hóa không chỉ vì tham lam, liêu lĩnh mà còn do thiếu hiểu biết

Chia sẻ với những trăn trở của người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Giáo sư, Anh hùng Lao động Nguyễn Anh Trí, Đại biểu Quốc hội khóa XIV cảm nhận được sự tâm huyết, trách nhiệm của người đứng đầu Đảng, Nhà nước trong việc tìm và lựa chọn đội ngũ cán bộ kế cận để bầu vào Trung ương trong nhiệm kỳ mới. Qua đó, ông thấy được suy nghĩ thấu đáo, sâu sắc và đầy kinh nghiệm của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng - một con người đã được Đảng, Nhà nước đào tạo bài bản, bổ nhiệm dần từng cấp, đã từng trải qua những vị trí quan trọng bậc nhất của đất nước.

Vị đại biểu Quốc hội cho biết, không chỉ ông, mà cử tri Nhân dân luôn mong chờ bộ máy đất nước sẽ được quản lý, lãnh đạo bởi những cán bộ thực sự vì nước vì dân, những người nói được và hành động được; những người thấu hiểu, chia sẻ, lặn xả để giải quyết công việc, để giúp dân, phục vụ dân.

Những người cán bộ như thế theo ông phải là người hội đủ cả đức và tài. Cái tài của cán bộ ở đây là năng lực để họ giải quyết những vấn đề của đất nước, những yêu cầu chính đáng của Nhân dân. Năng lực đó phải phù hợp với từng giai đoạn, từng thời điểm lịch sử, ở mỗi cương vị mà cán bộ đó đảm nhiệm. Cái tài của họ chính là cách họ vận dụng kiến thức chuyên môn, kiến thức về xã hội, hiểu biết về chính trị với những nhận thức về thực tiễn cuộc sống vào xử lý những diễn biến của đất nước. Ví như đợt dịch COVID-19 này, người lãnh đạo có tài sẽ biết phải làm gì, làm thế nào để có thể ngăn chặn được dịch bệnh và phục hồi được nhanh nền kinh tế khi dịch đi qua.

Một cái tài nữa của người cán bộ theo ông Nguyễn Anh Trí, đó chính là sự hiểu biết và nhận thức để tránh những tiêu cực, những cám dỗ khiến cán bộ đánh mất mình, dẫn tới hư hỏng, tha hóa, biến chất.

“Thật đau lòng khi gần trăm cán bộ cấp Trung ương quản lý đã bị kỷ luật, không ít trường hợp trong số đó tham lam, liêu lĩnh nhưng tôi cam đoan có cả những người vì không hiểu và nhận thức được những việc gì không được phép làm. Để tránh được sai lầm đó, cần có sự hiểu biết, có năng lực thật sự. Nếu thiếu hai thứ đó thì tốt nhất đừng nhận trọng trách, nếu không anh không chỉ làm hại đất nước mà làm hại chính mình”, Giáo sư Trí bày tỏ.

Dẫn chứng về vụ việc của 2 cựu Chủ tịch TP. Đà Nẵng mà tòa đang xét xử, Giáo sư Nguyễn Anh Trí cho rằng, một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến những sai phạm của họ là do liêu lĩnh, thiếu hiểu biết, làm cho xong. Không phủ nhận, ở thời điểm đó, TP. Đà Nẵng đang rất phát triển, nhưng không thể vì thế mà họ có thể làm những việc ảnh hưởng đến lợi ích chung quá nhiều. Ở vị trí đứng đầu thành phố, họ phải nhận thức được rằng, không nên làm theo cách đó, có thể có lợi trong việc này, việc kia nhưng kéo theo là thất thoát chỗ này, chỗ nọ. Ai làm cán bộ cũng có thể gặp phải những việc như thế, những tình huống như thế. Có thể nếu làm thì được khen ngợi là sáng tạo, năng động nhưng khi lỗi xảy ra thì không có ai có thể chịu thay cho được vì sai sót là có và tổn hại là rất lớn. Người được gọi là có năng lực là người nhận ra được những nguy cơ và biết tránh những nguy cơ làm hại đất nước, làm tổn thất thanh danh, uy tín của Đảng

Ở vị trí càng cao, cán bộ càng phải đối mặt với nhiều cạm bẫy, cám dỗ

Đề cập đạo đức của cán bộ, Giáo sư Trí cho rằng, cần phải lưu ý đó là yếu tố thay đổi theo thời gian, theo lứa tuổi, đặc biệt theo cương vị, ai cũng có thể như vậy, đó là xu hướng, đặc điểm chung. Yêu cầu của Đảng về đạo đức của cán bộ là phải trong sáng, nhưng theo ông, người cán bộ cần phải rèn luyện, tu dưỡng, giữ gìn đạo đức mỗi ngày. Ở vị trí càng cao, cạm bẫy càng nhiều, cám dỗ càng lớn. Những yếu tố đó thử thách lòng người ghê gớm, rất dễ khiến con người ta hư hỏng. Thế nên mới có những cán bộ khi ở cấp Trưởng phòng, Phó Giám đốc rất tốt, nhưng lên đến Giám đốc đã đổi khác, nếu mà lên đến Trung ương chắc chắn sẽ khác. Thế nên Đảng mới yêu cầu cán bộ phải giữ cho được cái đức.

Không phủ nhận sự quan tâm, chú trọng của Đảng trong việc lựa chọn, đào tạo lớp cán bộ kế cận thời gian qua, nhưng vị đại biểu Quốc hội cho biết, ông cũng như cử tri vẫn chưa thể hoàn toàn yên tâm về chất lượng của đội ngũ cán bộ nguồn.

Thứ nhất, qua các bước của quy trình lựa chọn cán bộ, chúng ta đã thực sự tìm ra được những cán bộ hội đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn cả về tài, đức hay chưa? Liệu họ có bị chi phối bởi yếu tố bè phái, cánh hẩu, con anh con tôi hay không? Do đó, cần có sự công khai, minh bạch đối với lớp cán bộ nguồn đã được lựa chọn, đào tạo thời gian qua để chuẩn bị cho nhân sự khóa tới.

Một điều nữa khiến vị đại biểu Quốc hội còn chưa yên tâm đó là khi cán bộ đã giữ trọng trách trong tay rồi liệu họ có còn giữ được sự trong sáng, công tâm như trước, bởi cơ hội, điều kiện, cám dỗ, cạm bẫy họ phải đối mặt quá lớn.

“Không ai có thể tưởng tượng cựu Bộ trưởng Nguyễn Bắc Sơn - người từng vào sinh ra tử ở chiến trường, không chết vì mũi tên hòn đạn nhưng lại chết vì những “viên đạn bọc đường” ở thời bình. Một cán bộ chân chính làm sao có thể bình tĩnh trước số tiền hàng triệu đô la như thế. Nếu vẫn còn giữ được phẩm chất của một chiến sĩ Nguyễn Bắc Sơn như thời chiến, chắc hẳn ông đã không bị những đồng đô la bản thiêu làm mờ lý trí”, Giáo sư Trí chia sẻ.

Lựa chọn cán bộ bằng con mắt tinh tường và tâm trong sáng

Theo Giáo sư Nguyễn Anh Trí, để lựa chọn được đúng cán bộ, không có cách nào khác là phải bằng con mắt tinh tường, tinh táo, như yêu cầu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn

Phú Trọng trong bài viết mới đây về công tác nhân sự. Đặc biệt, ông cũng đồng tình với quan điểm các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và ở những nơi có cán bộ tham gia quy hoạch cán bộ cấp chiến lược được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII phải chịu trách nhiệm trước Tiểu ban Nhân sự, trước Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương về nhân sự do mình đề xuất, giới thiệu. Người tiến cử sai cũng phải chịu kỷ luật.

“Một người nào đó được giao mua cái bàn về cho cơ quan, mang về bàn bị gãy chân, rõ ràng anh ta phải chịu trách nhiệm. Từ việc nhỏ như thế còn phải chịu trách nhiệm, huống hồ việc tiến cử cán bộ vào Trung ương là một việc rất lớn, cán bộ bị tha hóa, lẽ nào người tiến cử lại vô can”, Giáo sư Trí nói.

Cùng với đó, người tiến cử phải thực sự trong sáng, phải đong đếm, cân nhắc, không phải vì “hợp cạ” với mình, không phải vì đó là đàn em “cánh hầu”; mà tiến cử và bổ nhiệm ai đó thì công việc của cơ quan phải tốt lên. Mặt khác, bản thân người được bổ nhiệm cũng phải không ngừng rèn luyện, tu dưỡng, cán bộ càng cao càng phải rèn luyện, tu dưỡng nhiều.

Nguồn: vov.vn

RÀNG BUỘC CHẶT CHẼ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỀ CỬ, TIẾN CỬ CÁN BỘ

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia”, việc tiến cử người thực tài, có đạo đức vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định tới sự phát triển bền vững của đất nước. Trong đó, ràng buộc chặt chẽ trách nhiệm người đề cử, tiến cử cán bộ là điểm mấu chốt trong công tác nhân sự để tìm được cán bộ có đức, có tài vào bộ máy.

Tách trách nhiệm cá nhân trong trách nhiệm tập thể

Trước mỗi kỳ đại hội Đảng, điều mà cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm, mong mỏi nhất chính là ngăn chặn cho được vấn nạn chạy chức, chạy quyền, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển... mà nguyên nhân sâu xa là do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, do bè phái, cục bộ, cánh hầu trong công tác cán bộ. Để loại bỏ những “con sâu mọt” hại nước, hại dân và lựa chọn được những người thực sự có đức, có tài vào bộ máy lãnh đạo, quản lý các cấp, có rất nhiều việc phải làm, tuy nhiên nhiều ý kiến cho rằng cần có những quy định rõ ràng về trách nhiệm của người đề cử, tiến cử.

Ông Nguyễn Túc, Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn về Văn hóa - Xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho rằng, hiện nay xuất hiện một số cán bộ giàu lên “bất thường” mà không kê khai được tài sản. Điều này khiến người dân băn khoăn, đặt câu hỏi về nguồn gốc số tài sản này.

Dẫn chứng về trường hợp một số lãnh đạo đã ký quyết định bổ nhiệm hàng loạt cán bộ chỉ vài tháng trước khi nghỉ hưu, trong số đó có không ít người chưa đảm bảo tiêu chuẩn, ông Nguyễn Túc nhân mạnh, phải làm rõ trách nhiệm của người đề cử, tiến cử. Người giới thiệu phải chịu trách nhiệm, phải bị kỷ luật khi người được giới thiệu không đủ phẩm chất đạo đức.

Theo Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn về Văn hóa - Xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để nâng cao trách nhiệm trong giới thiệu nhân sự thì phải giới thiệu nhân sự bằng văn bản có chữ ký đầy đủ. “Ví dụ như một đồng chí Bí thư Tỉnh ủy khi giới thiệu nhân sự lại đưa ra Ban Thường vụ; sau đó Ban Thường vụ nhất trí hết. Khi người được đề cử sai phạm, đồng chí Bí thư đó lại đổ lỗi rằng đây là ý kiến của tập thể và như thế là hòa cả làng. Vì thế, người đề xuất đầu tiên phải giới thiệu bằng văn bản, chịu trách nhiệm người mình giới thiệu”, ông Nguyễn Túc phân tích.

Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội Lê Thanh Vân chỉ rõ, trong một tập thể, không phải đồng loạt từng đày con người cùng giơ tay lên giới thiệu một người, mà phải có một người đề xuất, khởi xướng đầu tiên. Người đó phải có trách nhiệm bảo đảm việc tiến cử của mình. Người đề cử, tiến cử gắn bó với người được đề cử, được tiến cử, họ phải hiểu rõ hơn hết tài năng, đức độ của người được đề cử, tiến cử chứ không phải giới thiệu một cách vu vơ, thân hữu hoặc trực hệ, thậm chí mua bán chức vụ. Vấn đề là làm sao tách được trách nhiệm cá nhân trong trách nhiệm tập thể. Vì, sau này khi cán bộ sa ngã, vướng vào vòng lao lý mà trách nhiệm “vẫn hòa cả làng” thì sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hình ảnh của Đảng, Nhà nước.

Tăng cường kiểm tra, giám sát

Trong bài viết “Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng”, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, công tác nhân sự phải được tiến hành theo một quy trình chặt chẽ, khoa học và nhất quán, bảo đảm thật sự công tâm, thật sự trong sáng, khách quan, đặc biệt phải “có con mắt tinh đời” trong việc đánh giá, giới thiệu, lựa chọn... Muốn thế, phải thật sự phát huy dân chủ trong việc phát hiện, giới thiệu nhân sự đi đôi với xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan... Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và ở những nơi có cán bộ tham gia quy hoạch cán bộ cấp chiến lược được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII phải chịu trách nhiệm trước Tiểu ban Nhân sự, trước Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương về nhân sự do mình đề xuất, giới thiệu.

Theo nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội Nguyễn Viết Chức, cha ông ta từ thời phong kiến đã quy định người tiến cử phải có trách nhiệm với người được tiến cử. Khi người được tiến cử lập nên công trạng, được khen thưởng, thăng quan tiến chức thì người tiến cử cũng được hưởng vinh dự, vinh quang đó. Ngược lại, nếu tiến cử nhầm, tiến cử sai người, làm nguy hại đến lợi ích của đất nước thì phải chịu tội. Nay trước kỳ Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đặc biệt nhấn mạnh đến trách nhiệm trong công tác nhân sự, đề cao trách nhiệm của người giới thiệu cán bộ. Theo ông Nguyễn Viết Chức, ai cũng phải chịu trách nhiệm trước việc mình

làm, huống hồ là công việc quan trọng, hệ trọng như giới thiệu cán bộ vào cấp ủy. Chúng ta phải tìm và không để sót người tài; không vì lợi ích cá nhân mà giới thiệu không đúng người, đúng việc. Rất nhiều trường hợp, công tác cán bộ tưởng làm đúng quy trình hóa ra lại không đúng; đúng quy trình nhưng lại giới thiệu nhầm người, để lại sau đó là biết bao nhiêu hậu quả phải xử lý, giải quyết. Lại có những đồng chí đã lên đến cấp cao rồi mới kiểm tra, phát hiện ra vi phạm, khuyết điểm, điều này vừa làm mất cán bộ, vừa làm giảm uy tín của Đảng và Nhà nước. Trong kỳ đại hội này, cử tri Nhân dân kỳ vọng, Đảng sẽ lựa chọn đúng người, sắp xếp đúng việc, bố trí đúng chỗ.

PGS. TS. Bùi Đình Phong, Viện Hồ Chí Minh và Lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng, chữ “trách nhiệm” mặc dù đã được nhắc tới nhiều lần nhưng vẫn phải tiếp tục đề cập trong thời gian tới. Quan trọng nhất là cái “chất”, cái “tâm” của người đề cử, tiến cử. “Người đề cử đó cũng phải vì nước, vì dân. Đó là những người có trí tuệ, có bản lĩnh, trách nhiệm với dân thì mới giới thiệu con người tốt. Điều này đòi hỏi tính tự giác rất cao của mỗi con người. Người đứng đầu có trách nhiệm cao nhất để giới thiệu nhân sự phải theo đúng tư tưởng và đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh; tức là luôn luôn nghĩ đến lợi ích của nước, của dân, chứ không phải chỉ nghĩ đến lợi ích cá nhân mình”, PGS. TS. Bùi Đình Phong nhấn mạnh.

Nhiều ý kiến khẳng định, để phát hiện, chọn lọc, giới thiệu, đề cử những người đức trọng, tài cao vào hàng ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp thì phải thực thi nhiều giải pháp đồng bộ, xuyên suốt về trách nhiệm giới thiệu, đề cử hiền tài trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền từ cơ sở đến Trung ương. Bên cạnh đó, cần chú trọng xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chế liên quan đến việc thực hiện giới thiệu, tiến cử cán bộ lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức, đảng viên trong việc thực hiện các quy định này.

Nguồn: baotintuc/ttxvn

CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Ngày 12/5/2020, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

Mục tiêu trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025, cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020 được các Bộ, cơ quan thống kê, tính chi phí tuân thủ và công bố lần đầu (trước ngày 31/10/2020); đồng thời, giảm tối đa số lượng văn bản hiện hành có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ.

Bên cạnh đó, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành văn bản có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên cơ sở các quy định pháp luật, nhất là các văn bản hành chính, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nghị định của Chính phủ; ngăn chặn việc phát sinh những quy định không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp và gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người dân.

Năm 2020, tập trung vào các nhiệm vụ quan trọng làm tiền đề cho các năm tiếp theo, cụ thể là xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm thống kê, rà soát quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; tập huấn, nâng cao năng lực cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện thống kê, tính chi phí tuân thủ, rà soát, đánh giá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Cập nhật đầy đủ dữ liệu và tính chi phí tuân thủ các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ trên tất cả các lĩnh vực vào phần mềm thống kê, rà soát. Đồng thời, rà soát và kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa ngay những quy định không hợp lý, đang là rào cản, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, trong đó ưu tiên nhóm quy định liên quan đến kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Hàng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh để kịp thời cắt giảm, đơn giản hóa ngay những quy định không hợp lý, đang là rào cản, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh.

Cập nhật thường xuyên các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ, hủy bỏ và có biến động chi phí tuân thủ trên phần mềm thống kê để theo dõi tình hình, kết quả cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Tổ chức tiếp nhận, thu thập, tổng hợp các phản ánh, kiến nghị, ý kiến của doanh nghiệp, người dân về các quy định không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, qua đối thoại, tham vấn để đề xuất những vấn đề cần ưu tiên rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ hoặc thay thế các quy định.

Kiểm soát chặt chẽ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thông qua đánh giá tác động các quy định có phát sinh chi phí tuân thủ đối với doanh nghiệp, người dân và công tác thẩm định, thẩm tra trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Báo cáo sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng năm và tổng kết Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông để thông tin về những kết quả đạt được tới người dân, doanh nghiệp trong suốt quá trình thực hiện Chương trình.

Nghị quyết cũng đề ra các giải pháp tăng cường chỉ đạo thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi, tạo môi trường bình đẳng cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người dân từ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân các cấp.

Tăng cường truyền thông và đối thoại giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, người dân; huy động sự tham gia tích cực của Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính, các hiệp hội doanh nghiệp tích cực phản ánh, kiến nghị, góp ý về các dự thảo văn bản và văn bản hiện hành lên Cổng dịch vụ công quốc gia để tăng tính phản biện của doanh nghiệp, người dân về các quy định pháp luật, qua đó nâng cao chất lượng rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh...

Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của cơ quan hành chính nhà nước, của tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình; tăng cường theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông, báo chí, doanh nghiệp, người dân về kết quả cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người dân.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Phê chuẩn ông Lê Ngọc Khánh, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Mai Anh Nhịn để nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định.

Đồng ý để ông Nguyễn Nhật kéo dài thời gian giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải kể từ ngày 09/6/2020 cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

* Bộ Y tế:

PGS. TS. Nguyễn Quốc Huy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Phụ trách chuyên môn Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Trần Thanh Tùng, Phó Chánh Thanh tra TP. Hồ Chí Minh được điều động đến nhận công tác tại Quận ủy Quận 8, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Quận ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020, giới thiệu để Hội đồng nhân dân quận bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 (nhiệm kỳ 2016 - 2021).

* Tỉnh Hải Dương:

Ông Triệu Thế Hùng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khóa XIV được Ban Bí thư Trung ương Đảng điều động, luân chuyển, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Tỉnh Hòa Bình:

Ông Nguyễn Đức Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động đến nhận công tác tại Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Hòa Bình, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Quách Tất Liêm, Phó Giám đốc phụ trách Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Phạm Quốc Thắng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

* Tỉnh Điện Biên:

Ông Lý Lý Xá, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ nhiệm Thường trực cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Điện Biên, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Nguyễn Quang Hưng, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên được điều động, chỉ định giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Mường Nhé, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Hà Giang:**

Ông Hà Việt Hưng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính thôi giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Hà Giang điều động, phân công và chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Bắc Quang, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Hoàng Nhị Sơn, Bí thư Huyện ủy Xín Mần được Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Thượng tá Lại Tiến Giang, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang được Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Vàng Seo Cón, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hà Giang được bầu giữ chức vụ Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang, nhiệm kỳ 2015 - 2020 với số phiếu tuyệt đối.

Ông Nguyễn Ngọc Thanh, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đồng Văn nhiệm kỳ 2015 - 2020 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

*** Tỉnh Lào Cai:**

Ông Phạm Toàn Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy kiêm Trưởng ban Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, kể từ ngày 15/5/2020.

*** Tỉnh Hà Nam:**

Bà Đinh Thị Lua, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Nam được bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 -2021 đối với ông Trương Minh Hiến và ông Bùi Quang Cẩm, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (do đã nghỉ hưu theo chế độ).

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Phạm Nguyên Hồng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ông Lê Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Huyện ủy Hà Trung, nhiệm kỳ 2015 - 2020; giới thiệu ứng cử để Hội đồng nhân dân huyện Hà Trung bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Ông Đoàn Ngọc Lâm, Tỉnh ủy viên, nguyên Bí thư Huyện ủy Minh Hóa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Khánh Hòa:**

Ông Hà Quốc Trị, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII được Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Thừa Thiên - Huế:**

Ông Hoàng Bảo Hùng, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin Hữu nghị Việt - Hàn (thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông), được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh Thừa Thiên - Huế, kể từ ngày 11/5/2020.

Ông Lê Vĩnh Chiến được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh Thừa Thiên - Huế, kể từ ngày 11/5/2020.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Ông Nguyễn Văn Lân, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Kon Plông được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông A Cường, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum được điều động đến nhận công tác tại Hội Nông dân tỉnh; chỉ định tham gia Đảng đoàn, giữ chức vụ Bí thư Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh Kon Tum và bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Kon Tum, khóa VIII, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

*** Tỉnh Bình Định:**

Ông Nguyễn Thành Hải, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Nguyễn Đình Kha, Phó Bí thư Thành ủy Quy Nhơn được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Bà Hà Thị Thanh Hương, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường (trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ông Phạm Ngọc Thái, Trưởng phòng Phòng Tổng hợp (thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định) được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

Nguồn: baohinhphu.vn